

Nhắc Nhở Về Hajj

<Tiếng Việt – Vietnamese – فيتنامية>



Muhammad Bin Ali Al-A'rfaj



Biên dịch: Abu Zaytune Usman Ibrahim

Kiểm thảo: Abu Hisaan Ibnu Ysa

تذكرة الحج



محمد بن علي العرفج



ترجمة: أبو زيتون عثمان بن إبراهيم

مراجعة: أبو حسان محمد زين بن عيسى

﴿وَلِلَّهِ عَلَى النَّاسِ حِجُّ الْبَيْتِ مَنِ اسْتَطَاعَ إِلَيْهِ سَبِيلًا وَمَنْ كَفَرَ
فَإِنَّ اللَّهَ غَنِيٌّ عَنِ الْعَالَمِينَ﴾ [سورة آل عمران: 97]

«Và để phụng mệnh Allah thì bắt buộc con người phải đi hành hương Hajj tại ngôi đền thiêng liêng Ka'bah khi có điều kiện, và kẻ nào phủ nhận và bất tuân thì quả thật Allah là Đấng Giàu Có nhất trong toàn vũ trụ» (Chương 3 - Ali-'Imran, câu 97).

Lời Mở Đầu



الْحَمْدُ لِلَّهِ رَبِّ الْعَالَمِينَ، وَالصَّلَاةُ وَالسَّلَامُ عَلَى أَشْرَفِ الْأَنْبِيَاءِ
وَالْمُرْسَلِينَ، وَبَعْدُ:

Mọi lời ca ngợi và tán dương kính dâng lên Allah, Đấng Chủ Tể của vũ trụ và muôn loài, cầu xin bằng an và phúc lành cho vị Nabi, vị Thiên sứ cao quý nhất trong các vị Nabi và các vị Thiên sứ của Ngài ...

Đây là một cái nhìn tổng quan để hiểu và hữu ích cho khách hành hương Hajj đến ngôi nhà của Allah ﷻ – Al-Haram nhằm để nâng cao sự nhận thức trong mùa thiêng liêng này. Tôi đã viết bức thông điệp này cho sinh viên năm 1398 Hijri, sau đó tôi xem lại và bổ sung vào những điều tôi thấy thực sự cần thiết từ cuốn sách “Attahqeeq Wal-Idhaah” của Sheikh Abdul-Aziz bin Abdullah bin Baaz ﷻ và từ cuốn sách “Daleel Al-Haaj Wal-Mu’tamar” của hội đồng quản lý và nghiên cứu kiến thức giáo lý và Fata-wa với mục đích mang lại sự hữu ích một cách hoàn thiện hơn.

Tôi cầu xin Allah ﷻ làm cho việc làm này thành việc làm mang sự thành tâm vì sắc diện của Ngài.

وَصَلَّى اللَّهُ عَلَى مُحَمَّدٍ وَآلِهِ وَصَحْبِهِ وَسَلَّمَ

Cầu xin Allah ﷻ ban bằng an và phúc lành cho Muhammad, cho gia quyến của Người và các bạn đạo của Người.

Người bề tôi nghèo nàn và khôn khổ cần đến sự
tha thứ từ Thượng Đế của y

Muhammad bin Ali Al-A'rfaj

16/06/1421



Nhân danh Allah Đáng Rất Mực Độ Lượng Đáng Rất Mực Khoan Dung

Hajj

Khái niệm

Là sự thờ phượng Allah ﷻ dưới hình thức viếng thăm Makkah để thực hiện những việc làm nhất định trong một thời gian được ấn định theo cách thức đặc trưng theo qui định.

Giới luật của Hajj

Là nghĩa vụ bắt buộc một lần trong đời đối với mỗi tín đồ Muslim trưởng thành, tinh táo, có khả năng, tự do, dù là nam hay nữ. Riêng đối với tín đồ nữ thì còn có thêm một điều kiện, đó là phải có Mahram đi cùng.

Bằng chứng nói Hajj là nghĩa vụ bắt buộc

Allah, Đáng Tội Cao phán:

﴿وَلِلَّهِ عَلَى النَّاسِ حِجُّ الْبَيْتِ مَنِ اسْتَطَاعَ إِلَيْهِ سَبِيلًا وَمَنْ كَفَرَ فَإِنَّ اللَّهَ غَنِيٌّ عَنِ الْعَالَمِينَ﴾ [سورة آل عمران: 97]

«Và để phụng mệnh Allah thì bắt buộc con người phải đi hành hương Hajj tại ngôi đền thiêng liêng Ka'bah khi có điều kiện, và kẻ nào phủ nhận và bất tuân thì quả thật Allah là Đáng Giàu Có nhất trong toàn vũ trụ» (Chương 3 - Ali-'Imran, câu 97).

Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

{ أَيُّهَا النَّاسُ قَدْ فَرَضَ اللَّهُ عَلَيْكُمُ الْحَجَّ فَحُجُّوا } رواه مسلم.

“Này hỡi dân chúng, quả thật, Allah đã sắc lệnh bắt buộc các ngươi phải đi hành hương Hajj, bởi thế, các ngươi hãy đi hành hương” (*Muslim*).

CỔ VŨ ĐI HÀNH HƯƠNG HAJJ

Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

{ مَنْ حَجَّ فَلَمْ يَرَفْتْ وَلَمْ يَفْسُقْ رَجَعَ مِنْ ذُنُوبِهِ كَيَوْمٍ وَلَدَتْ أُمُّهُ }
متفق عليه.

“Ai đi Hajj mà không dâm dục, không làm điều tội lỗi thì sẽ trở lại y như thuở mới lọt lòng mẹ” (*Albukhari, Muslim*).

Cảnh báo về việc lười đi Hajj khi đã đủ điều kiện

Ông Ali ﷺ thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

{ مَنْ مَلَكَ زَادًا وَرَاحِلَةً تَبَلَّغَهُ إِلَى بَيْتِ اللَّهِ وَلَمْ يَحُجَّ فَلَا عَلَيْهِ أَنْ يَمُوتَ يَهُودِيًّا أَوْ نَصْرَانِيًّا وَذَلِكَ أَنَّ اللَّهَ يَقُولُ فِي كِتَابِهِ ﴿وَلِلَّهِ عَلَى النَّاسِ حِجُّ الْبَيْتِ مَنِ اسْتَطَاعَ إِلَيْهِ سَبِيلًا﴾ [سورة آل عمران: 97] }
رواه الترمذي.

“Ai có lương thực và phương tiện đưa y đến ngôi nhà của Allah nhưng y không đi hành hương Hajj thì chắc chắn y sẽ chết trong tình trạng như một người Do Thái hoặc một người Thiên Chúa; đó là bởi vì Allah

đã phán trong Kinh sách của Ngài: ﴿Và để phụng mệnh Allah thì bắt buộc con người phải đi hành hương Hajj tại ngôi đền thiêng liêng Ka'bah khi có điều kiện﴾ (Chương 3 - Ali-'Imran, câu 97)” (Hadith do Tirmizdi ghi lại, Sheikh Al-Bani xác nhận Hadith yêu trong Dha'if Al-Jaami'a số 5860).

Bởi vậy, nếu người tín đồ chưa đi hành hương theo cuộc hành hương của Islam trong khi y có khả năng thì y hãy nên tranh thủ thực hiện chuyến hành hương bắt buộc này bởi Thiên sứ của Allah ﷺ đã nói:

{تَعَجَّلُوا إِلَى الْحَجِّ - يَعْنِي الْفَرِيضَةَ - فَإِنَّ أَحَدَكُمْ لَا يَدْرِي مَا يَعْزُضُ لَهُ} رواه أحمد في المسند (314/1) وصححه الألباني في صحيح الجامع (رقم 2957).

“Các người hãy tranh thủ sớm đi hành hương Hajj - Hajj bắt buộc – bởi quả thật không một ai trong các người biết được điều gì gây cản trở y” (Hadith do Ahmah ghi lại trong Musnad: 1/314, và Sheikh Albani xác nhận Hadith Sahih trong Sahih Al-Jaami'a: số 2957).

Lời khuyên đến những ai đã quyết định đi Hajj

Quý đồng đạo Muslim thân hữu, khi chúng ta đã quyết định đi Hajj thì chúng ta phải nên làm theo các bước chỉ dẫn sau:

1. Học và tìm hiểu những kiến thức cần biết để thực hiện cuộc hành hương Hajj và Umrah cho đúng cách, và cần hỏi thăm và xin tư vấn từ các học giả về những điều chưa rõ.

2. Khuyến khích và thúc anh em, gia đình, người thân chúng ta học kiến thức Islam và tuân thủ theo Kinh sách của Allah ﷻ và Sunnah của Thiên sứ ﷺ.

3. Viết di chúc và những điều cần dặn dò từ khoản nợ nần do chúng ta thiếu nợ hay người khác nợ chúng ta; phải tranh thủ trả lại công bằng cho người chủ thể đã bị chúng ta đối xử bất công; hối hận, ăn năn về những điều đã thiếu sót trong bốn phận và nghĩa vụ đối với Allah ﷻ; phải giải tỏa hết mọi điều mà chúng ta đã từng chèn ép hay có những cử chỉ không đúng với mọi người trước khi chúng ta phải trình diện Allah ﷻ vào Ngày Phục Sinh. Thiên sứ của Allah ﷻ nói:

{مَنْ كَانَتْ لَهُ مَظْلَمَةٌ لِأَحَدٍ مِنْ عَرَضِهِ أَوْ شَيْءٍ فَلْيَتَحَلَّلْهُ مِنْهُ الْيَوْمَ قَبْلَ أَنْ لَا يَكُونَ دِينَارٌ وَلَا دِرْهَمٌ} رواه البخاري (رقم 2449).

“Người nào đã làm một điều gì bất công với một ai đó thì y hãy đi trả lại công bằng cho người đó ngay từ ngày hôm nay, (hãy thực hiện) nó trước ngày mà (con người) không dùng đến đồng tiền dù là đồng Di-nar hay Dirham” (Albukhari: 2449).

4. Chọn đồng tiền tốt lành và lương thiện nhất cho toàn bộ chi phí chuyến hành hương bởi Allah ﷻ là Đấng Tốt Lành chỉ chấp nhận những thứ tốt lành.

5. Hãy nên đồng hành cùng với những học viên về kiến thức giáo lý để họ có thể giữ cho cuộc hành hương của chúng ta được hoàn thiện và để chúng ta học lấy từ họ những điều hữu ích cần biết.

6. Hãy định tâm chân thành vì Allah ﷻ trong cuộc hành hương bởi quả thật Allah ﷻ chỉ chấp nhận những việc làm thành tâm vì một mình Ngài.

7. Khi bước lên xe riêng hay các phương tiện khác mà Allah ﷻ đã tạo điều kiện cho chúng ta thì chúng ta hãy nhân danh Allah (nói Bismillah) và ca ngợi tán dương Ngài (nói Alhamdulillah) về các ân huệ Ngài ban cho. Sau đó, hãy Takbir ba lần (nói Olo-hu-Akbar) và nói lời Du-a đi đường:

{سُبْحَانَ الَّذِي سَخَّرَ لَنَا هَذَا وَمَا كُنَّا لَهُ مُقْرِنِينَ وَإِنَّا إِلَى رَبِّنَا لَمُنْقَلِبُونَ اللَّهُمَّ إِنَّا نَسْأَلُكَ فِي سَفَرِنَا هَذَا الْبِرَّ وَالتَّقْوَى وَمِنَ الْعَمَلِ مَا تَرْضَى اللَّهُمَّ هَوِّنْ عَلَيْنَا سَفَرَنَا هَذَا وَاطْوِ عَنَّا بُعْدَهُ اللَّهُمَّ أَنْتَ الصَّاحِبُ فِي السَّفَرِ وَالْخَلِيفَةُ فِي الْأَهْلِ اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنْ وَعَثَاءِ السَّفَرِ وَكَآبَةِ الْمُنْظَرِ وَسُوءِ الْمُنْقَلَبِ فِي الْمَالِ وَالْأَهْلِ} أخرجه مسلم (رقم 1342)

“Subha-nal-lazdi sakhoro lana ha-zda wa ma kunna lahu muqrini-n, wa inna ila Rabbina lamunqolibu-n.

Olo-humma inni as-aluka fi safari ha-zda albiro wattaqwa wa minal amali ma tardho.

Olo-humma hauwin alayna safarona ha-zda watwi'anna bu'ada.

Olo-humma antas so-hibu fis safar walkholi-fatu fil ahli.

Olo-humma inni a'u-zdu bika min wa'tha-is safar wa ka-abatil manzha-r wa su-il munqolabi fil ma-li wal hahli”

“Quang vinh thay Đấng đã chế ngự con (vật, phương tiện) này cho bầy tôi sử dụng bởi vì bầy tôi không đủ khả năng (chế ngự) nó; và quả thật bầy tôi chắc chắn phải trở về trình diện Thượng Đế của bầy tôi.

Lạy Allah, quả thật bề tôi cầu xin Ngài sự ngoan đạo, lòng kính sợ và những điều Ngài hài lòng trong chuyến hành trình này của bề tôi.

Lạy Allah, xin Ngài hãy tạo sự dễ dàng cho bầy tôi trong chuyến hành trình này của bầy tôi và xin Ngài làm cho không gian trở nên ngắn lại.

Lạy Allah, Ngài là vị đồng hành trong chuyến hành trình của bề tôi và là vị bảo hộ trông coi người nhà của bề tôi.

Lạy Allah, quả thật bề tôi cầu xin Ngài che chở tránh khỏi điều xấu trong chuyến hành trình và điều xấu cho tài sản và gia đình của bề tôi.” (*Hadith do Muslim ghi lại: 1342*).

8. Phải giữ chiếc lưỡi, đôi mắt và tất cả những bộ phận khác của cơ thể khỏi tất cả những điều làm Allah ﷻ giận dữ và phẫn nộ; bởi lẽ Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

{ مَنْ حَجَّ فَلَمْ يَرْفُثْ وَلَمْ يَفْسُقْ رَجَعَ مِنْ ذُنُوبِهِ كَيَوْمِ وَلَدَتْ أُمُّهُ }

متفق عليه.

“Ai đi Hajj mà không dâm dục, không làm điều tội lỗi thì sẽ trở lại y như thuở mới lọt lòng mẹ” (Albukhari: 1521, 1819, Muslim: 1350).

9. Nhiều tụng niệm và Istighfaar, nhiều việc làm ngoan đạo và thiện tốt, cư xử tử tế với mọi người.

10. Suy ngẫm về Hadith này: ông Anas bin Malik ﷺ thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

{ يَا أَيُّهَا عَلَى النَّاسِ زَمَانٌ يَحُجُّ أَغْنِيَاءُ أُمَّتِي لِلتُّزْهِةِ وَأَوْسَطُهُمْ لِلتَّجَارَةِ
وَقُرَّأُوهُمْ لِلرِّيَاءِ وَفَقَرَاؤُهُمْ لِلْمَسْأَلَةِ }

“Sẽ có một thời đại đến với nhân loại rằng những người giàu trong cộng đồng tín đồ của Ta đi làm Hajj chỉ để du lịch tham quan, những người khá giả trong số họ đi làm Hajj chỉ để thương buôn, những người có học thức về kiến thức giáo lý Islam chỉ vì tiếng tăm, và những người nghèo đi làm Hajj chỉ để ăn xin”.

Do đó, chúng ta hãy nên cẩn trọng đừng để mình nằm trong những thành phần được nói trong Hadith. Chúng ta hãy điều chỉnh lại tâm niệm của mình và luôn sám hối với Allah, Đấng Chủ Tể của vũ trụ và muôn loài.

Ông Ibnu Mas'ud رضي الله عنه nói: “Vào thời cuối (sắp đến ngày tận thế) sẽ có nhiều người đi hành hương đến ngôi đền Ka'bah, lộ trình đi sẽ trở nên dễ dàng hơn cho họ, bỗng lộc trở nên rộng rãi và dư thừa cho họ, nhưng họ trở về không gặt hái được điều gì, con lạc đà của y thì chạy mất trong vùng hoang và người láng giềng của y thì không đến an ủi y”.

Hãy coi chừng và cẩn thận đừng để bản thân mình trở thành những người này.

Giáo lý về Mi-qaat

Khi chúng ta đã tới Mi-qaat (nơi được ấn định định tâm vào Ihram), chúng ta phải cẩn trọng đừng để vượt qua phạm vi của nó mà chưa định tâm vào Ihram. Nhưng

nếu chúng ta đã vượt qua khỏi phạm vi của nó mà chưa định tâm vào Ihram thì chúng ta phải chịu phạt Fidyah, đó là giết một con cừu, nếu chúng ta không quay đầu lại phạm vi của nó.

Định tâm vào Ihram (hay còn gọi là Ihram): là định tâm vào nghi thức Hajj (hay Umrah). Khuyến khích chúng ta vệ sinh thân thể, tắm rửa sạch sẽ, loại bỏ khỏi cơ thể những gì cần tẩy xóa từ lông, móng tay chân, hay những thứ gì khác trên cơ thể cần được tẩy sạch, không mặc đồ may sẵn mà chỉ mặc hai mảnh vải (một mảnh che thân trên và một mảnh che thân dưới), khuyến khích mặc màu trắng (đối với nam giới). Riêng phụ nữ thì mặc đồ Ihram với quần áo tùy thích miễn sao không có sự chưng diện và không có sự tương đồng với y phục của nam giới; không mang mạng che mặt, không đeo bao tay; nên định tâm vào Ihram sau giờ lễ nguyện Salah bắt buộc và nói lời vào Ihram, có nghĩa là người định tâm vào Ihram phải nói:

{لَبَّيْكَ حَجًّا}

“Labbayka hajjan”

“Bê tôi xin vâng lệnh Ngài thực hiện Hajj”

Hoặc nói lời:

{لَبَّيْكَ عُمْرَةً مُتَمَتُّعًا بِهَا إِلَى الْحَجِّ}

“Labbayka umrotan mutamattu’an biha ila al-hajj”

“Bê tôi xin vâng lệnh Ngài thực hiện Umrah cùng với Hajj”

✿ Các dạng thức Hajj:

1. Hajj Tamattu'a: Đó là dạng làm Umrah trước trong các tháng của Hajj, sau đó mới định tâm Ihram vào Hajj vào ngày mồng tám tháng Zdul-Hijjah.

2. Hajj Qiraan: Đó là dạng thức mà người thực hiện Hajj định tâm vào Hajj và Umrah cùng với nhau hoặc định tâm vào Umrah rồi định tâm tiếp tục vào Hajj trước khi Tawaaf.

3. Hajj Ifraad: Đó là dạng mà người thực hiện chỉ định tâm vào Hajj chứ không có Umrah, sau khi đã xong thì người đó định tâm vào Umrah nếu muốn.

✿ Những điều cấm trong tình trạng Ihram:

Người Muslim đã vào tình trạng Ihram thì giáo lý cấm một số điều mặc dù những điều này là được phép trước đó. Có cả thảy chín điều cấm trong tình trạng Ihram:

1. Cạo đầu, cắt, nhổ lông, tóc.
2. Cắt móng tay, chân.
3. Mặc các trang phục đã may đối với nam giới.
4. Che phủ đầu đối với nam giới.
5. Xức dầu thơm (nước hoa) lên cơ thể và quần áo sau khi đã định tâm vào Ihram.
6. Săn bắt đối với động vật trên cạn được phép, việc xua đuổi và hỗ trợ săn bắt cũng bị cấm tương tự. Riêng đối với các loài động vật trong phạm vi Haram thì việc săn bắt, xua đuổi và hỗ trợ cho việc săn bắt là điều cấm

tuyệt đối đối với người trong tình trạng Ihram và cả người không trong tình trạng Ihram.

7. Giao ước Nikaah.

8. Mơn trớn, kích dục dù ngoài bộ phận sinh dục. Nếu xuất tinh thì người chủ thể phải chịu phạt một con lạc đà, còn nếu không xuất tinh thì bị phạt một con cừu (dê).

9. Quan hệ tình dục qua đường âm đạo.

✿ Cách thức định tâm vào Ihram

1. Nếu là người thực hiện Hajj Tamattu'a thì hãy nói:

{لَبَّيْكَ عُمْرَةً مُتَمَتِّعًا بِهَا إِلَى الْحَجِّ فَيَسِّرْهَا لِي وَتَقَبَّلْهَا مِنِّي}

“Labbayka umrotan mutamattu'an biha ila al-hajj fayassirha li wa taqabbalha minni”.

“Bè tôi xin vâng lệnh Ngài thực hiện Umrah rồi đến với Hajj, xin Ngài hãy tạo sự dễ dàng cho bè tôi và xin Ngài đón nhận nó từ bè tôi”

2. Nếu là người thực hiện Hajj Qiraan thì hãy nói:

{لَبَّيْكَ اللَّهُمَّ عُمْرَةً وَحَجًّا فَيَسِّرْهَا لِي وَتَقَبَّلْهَا مِنِّي}

“Labbayka umrotan wa hajjan fayassirha li wa taqabbalha minni”.

“Bè tôi xin vâng lệnh Ngài thực hiện Umrah cùng với Hajj, xin Ngài hãy tạo sự dễ dàng cho bè tôi và xin Ngài đón nhận nó từ bè tôi”

3. Nếu là người thực hiện Hajj Ifraad thì hãy nói:

{لَبَّيْكَ اللَّهُمَّ حَجًّا فَيَسِّرْهَا لِي وَتَقَبَّلْهَا مِنِّي}

“Labbaykollo-humma hajjan fayassirha li wa taqabbalha minni”.

“Bê tôi xin vâng lệnh Ngài thực hiện Hajj, xin Ngài hãy tạo sự dễ dàng cho bê tôi và xin Ngài đón nhận nó từ bê tôi”

Nếu sợ gặp một điều trở ngại nào đó ngăn cản cuộc hành hương Hajj thì người thực hiện hãy nói:

{فَإِنْ حَبَسَنِي حَابِسٌ فَمَحَلِّي حَيْثُ حَبَسْتَنِي}

“Fa-in habisani ha-bisun famahalli haythu habistani”

“Nếu có một điều trở ngại nào đó cản trở bê tôi thì tình trạng của bê tôi sẽ ở tại thời điểm mà Ngài đã cản trở bê tôi”.

Sau đó, tiếp tục nói lời Talbiyah:

{لَبَّيْكَ اللَّهُمَّ لَبَّيْكَ، لَبَّيْكَ لَا شَرِيكَ لَكَ لَبَّيْكَ، إِنَّ الْحَمْدَ وَالنَّعْمَةَ لَكَ وَالْمُلْكَ، لَا شَرِيكَ لَكَ} رواه البخاري (رقم 1549) ومسلم (رقم 1184).

“Labbaykollo-humma labbayka, labbayka la shari-ka laka labbayka, innal-hamda wannima laka walmulka, la shari-ka laka”

“Xin vâng lời Ngài, lạy Allah, bê tôi xin vâng lệnh Ngài, xin vâng lệnh Ngài, không có đối tác cùng Ngài, xin vâng lệnh Ngài, quả thật sự ca ngợi và tán dương, mọi ân huệ, mọi vương quyền đều là của Ngài, không

có đối tác cùng Ngài, xin vâng lệnh Ngài.” (*Albukhari: 1549, Muslim: 1184*).

Khi đã tới Makkah và đã vào trong Masjid Al-Haram thì hãy nói:

{أَعُوذُ بِاللَّهِ الْعَظِيمِ وَيُوجِّهِهِ الْكَرِيمِ وَسُلْطَانِهِ الْقَدِيمِ مِنَ الشَّيْطَانِ الرَّجِيمِ. اللَّهُمَّ صَلِّ عَلَى مُحَمَّدٍ، اللَّهُمَّ اغْفِرْ لِي ذُنُوبِي وَافْتَحْ لِي أَبْوَابَ رَحْمَتِكَ} رواه أبو داود رقم 466.

“A’u-zdu billah al-azhi-m wa biwajhihi al-kari-m wa sulto-nini al-qodi-m minash shayto-nir roji-m. Oлло-humma solli a’la Muhammad, ollo-hummagh-firli zdunu-bi waftah li abwa-ba rahmatika”.

“Vói Sắc Diện Ân Phúc của Allah và với quyền lực từ xưa, bẻ tôi cầu xin Ngài phù hộ và che chở bẻ tôi tránh khỏi Shaytan xấu xa. Lạy Allah, cầu xin bằng an và phúc lành cho Muhammad; lạy Allah, xin Ngài hãy tha thứ tội lỗi cho bẻ tôi và xin Ngài hãy mở những cánh cửa thương xót của Ngài cho bẻ tôi!” (*Abu Dawood: 466*).

Khi đã nhìn thấy ngôi đền Ka’bah thì hãy nói:

«اللَّهُمَّ أَنْتَ السَّلَامُ وَمِنْكَ السَّلَامُ تَبَارَكْتَ ذَا الْجَلَالِ وَالْإِكْرَامِ»

“Oлло-humma antas sala-m wa minkas sala-m tabarakta zdal jala-li wal ikra-m”

“Lạy Allah, Ngài là Đấng Bằng An, mọi sự bằng an đều từ nơi Ngài, Ngài là Đấng Ban Phúc có Quyền Lực tối cao và sự Quảng Đại”.

✿ Tawaaf:

Tawaaf ngôi đền Ka'bah cả bảy vòng, bắt đầu và kết thúc tại điểm cục đá đen. Trong lúc Tawaaf nên Du-a với những lời Du-a ngắn gọn nhưng bao hàm, không có qui định lời Du-a đặc trưng riêng biệt nào trong lúc Tawaaf, ngoại trừ:

↪ Khi đến đoạn giữa góc thứ tư và góc thứ nhất tình từ góc có cục đá đen thì theo Sunnah nên nói lời Du-a:

﴿رَبَّنَا آتِنَا فِي الدُّنْيَا حَسَنَةً وَفِي الْآخِرَةِ حَسَنَةً وَقِنَا عَذَابَ النَّارِ﴾

[البقرة: 201].

“Rabbana a-tina fid dunya hasanah wa fil a-khiroti hasanah wa qina a’zda-ban a-r”.

﴿Lạy Thượng Đế của bầy tôi, xin Ngài ban cho bầy tôi những gì tốt đẹp trên thế gian và ở cõi Đời Sau và xin Ngài hãy cứu bầy tôi khỏi hình phạt nơi Hỏa ngục.﴾
(Chương 2 – Albaqarah, câu 201).

↪ Tại cục đá đen nên nói:

﴿اللَّهُمَّ إِيْمَانًا بِكَ وَتَصَدِيقًا بِكِتَابِكَ وَوَفَاءً بِعَهْدِكَ وَإِتِّبَاعًا لِسُنَّةِ نَبِيِّكَ مُحَمَّدٍ ﷺ﴾

“Olo-humma i-ma-nan bika wa tasdi-qan bikita-bika wa wifa-a bi’ahdika wa ittiba-‘an lisunnati Nabi-yika Muhammadin sollollo-hu alayhi wa sallam”.

“Lạy Allah, nơi Ngài bẻ tôi có đức tin, với Kinh sách của Ngài bẻ tôi tin tưởng, với sự giao ước của Ngài bẻ

tôi xin chấp hành và thực hiện, và với Sunnah của vị Thiên sứ của Ngài Muhammad bề tôi xin đi theo.”

Sau đó, hãy hôn cục đá đen nếu điều đó không gặp trở ngại, hoặc có thể đưa tay chào từ đằng xa, bởi Allah, Đấng Tối Cao đã phán:

﴿فَاتَّقُوا اللَّهَ مَا اسْتِطَعْتُمْ وَأَسْمِعُوا وَأَطِيعُوا﴾ [سورة التغابن: 16]

«**Bởi thế, các người hãy kính sợ Allah theo khả năng của các người, hãy nghe và hãy vâng lệnh.**» (Chương 64 – Attagha-bun, câu 16).

Sau khi đã hoàn tất nghi thức Tawaaf thì dâng lễ nguyện Salah hai Rak'at được gọi là hai Rak'at của Tawaaf. Lễ nguyện Salah xong thì uống nước Zamzam, và hãy nên uống cho no bởi Thiên sứ của Allah ﷺ có nói:

{إِنَّ آيَةَ مَا بَيْنَنَا وَبَيْنَ الْمُنَافِقِينَ أَنَّهُمْ لَا يَتَضَلَّعُونَ مِنْ زَمْرَمٍ} رواه ابن ماجه.

“**Quả thật, một dấu hiệu nhận biết giữa chúng ta và những người Muna-fiq (giả tạo đức tin) là họ không uống Zamzam một cách no đầy**” (Ibnu Ma-jah).

✦ **Sa'i giữa đồi Safa và đồi Marwah:**

Sau khi đã hoàn tất xong cho phần nghi thức Tawaaf thì chúng ta bắt đầu thực hiện nghi thức Sa'i. Sa'i gồm bảy vòng được bắt đầu từ đồi Safa và kết thúc tại đồi Marwah (từ Safa đến Marwah là một vòng và từ Marwah trở lại Safa là một vòng thứ hai, cứ như vậy thực hiện bảy vòng). Trong lúc Sa'i, chúng ta hãy đọc những lời Du-a, những lời Zikir nào tùy thích của chúng ta.



Những ngày của Hajj

✚ Ngày mồng tám tháng Zdul-Hijjah

Ngày mồng tám này còn được gọi là ngày Tarawih. Trong ngày này, chúng ta phải định tâm vào Ihram cho Hajj, chúng ta nói giống như chúng ta nói lúc định tâm Ihram cho Umrah; và chúng ta cũng làm giống như chúng ta đã làm những điều khi định tâm Ihram từ việc tắm rửa, làm vệ sinh thân thể, ..

Chúng ta định tâm vào Hajj và nói:

{لَبَّيْكَ اللَّهُمَّ حَجًّا فَيَسِّرْهَا لِي وَتَقَبَّلْهَا مِنِّي}

“Labbaykollo-humma hajjan fayassirha li wa taqabbalha minni”.

Sau đó, chúng ta đi ra khu vực Mina và ngủ qua đêm ở đó giống như Sunnah của Thiên sứ ﷺ.

✚ Ngày mông chín:

Sau khi mặt trời mọc, chúng ta di chuyển từ Mina đến khu vực Arafat; bắt buộc chúng ta phải ở lại đó cho đến khi mặt trời lặn. Nếu rời đi khỏi khu vực Arafat này (không trở lại) trước khi mặt trời lặn thì phải chịu phạt Fityah (giết một con cừu).

Nếu dừng chân ở Arafat này trước giờ Fajar, dù chỉ một lúc thì việc dừng chân tại Arafat đó được xem là có giá trị (đối với ai đến Arafat trễ sau khi mặt trời đã lặn).

Tại Arafat, chúng ta dâng lễ nguyện Salah Zhuhur và Asr theo hình thức Qasr (hai Rak'at, hai Rak'at) và hình thức Jamu' Taqdeem (trong giờ của Zhuhur).

Trong thời gian tại Arafat này, chúng ta nên cầu nguyện khẩn vái thật nhiều, nên cầu nguyện với các lời Du-a ngắn mang ý nghĩa bao hàm được ghi chép lại từ Thiên sứ của Allah ﷺ. Tôi xin trích ra đây một đoạn từ lời của Sheikh Abdul-Aziz bin Abdullah bin Baaz رحمه الله trong cuốn sách của ông “Attahqeeq wal-I-dha-h”: “Khuyến khích hướng mặt về phía Qiblah và núi Rahmah nếu không gặp trở ngại trong sự việc đó; còn nếu gặp trở ngại trong việc hướng mặt đến cả hai thì hãy quay mặt hướng về Qiblah. Người thực hiện Hajj trong thời điểm này (thời gian trong khu vực Arafat) được khuyến khích

tụng niệm Allah ﷻ thật nhiều, khuyến khích cầu nguyện khẩn vái Ngài thật nhiều, y hãy ngửa đôi bàn tay lên cao trong lúc cầu nguyện khẩn xin, nếu không y có thể lặp đi lặp lại lời Talbiyah hoặc đọc Qur'an thì điều đó cũng tốt”.

Theo Sunnah, người làm Hajj nên nói nhiều câu này:

لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ، لَهُ الْمُلْكُ، وَلَهُ الْحَمْدُ يُحْيِي وَتُمِيتُ
وَهُوَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ

La-ila-ha illollo-h wahdahu la shari-ka lahu, lahul-mulku walahul-hamdu yuhi wa yumi-tu wa huwa ala kulli shay-in qodi-r.

Không có Thượng Đế nào khác ngoài Allah, Ngài là Đấng Duy Nhất không có đối tác cùng Ngài, mọi vương quyền là của Ngài, mọi sự ca ngợi và tán dương đều dâng lên Ngài, Ngài là Đấng ban cho sự sống và là Đấng làm cho chết, và Ngài là Đấng Toàn Năng trên mọi thứ.

Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

{ خَيْرُ الدُّعَاءِ دُعَاءُ يَوْمِ عَرَفَةَ وَخَيْرُ مَا قُلْتُ أَنَا وَالتَّيْبُونُ مِنْ قَبْلِي لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ لَهُ الْمُلْكُ وَلَهُ الْحَمْدُ يُحْيِي وَتُمِيتُ وَهُوَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ } رواه الترمذي رقم 3585 وحسنه الألباني في صحيح الجامع
رقم 3274.

“Sự cầu nguyện tốt nhất là sự cầu nguyện của ngày Arafah và điều tốt nhất mà Ta và các vị Nabi trước Ta nói là: **La-ila-ha illollo-h wahdahu la shari-ka lahu, lahul-mulku walahul-hamdu yuhyi wa yumi-tu wa huwa ala kulli shay-in qodi-r**”. (Hadith do Tirmizdi ghi lại: 3585, Sheikh Albani xác nhận là Hadith tốt trong Sahih Al-Jami’a: 3274)

Và Nabi ﷺ cũng có nói:

{ أَحَبُّ الْكَلَامِ إِلَى اللَّهِ أَرْبَعٌ سُبْحَانَ اللَّهِ وَالْحَمْدُ لِلَّهِ وَلَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَاللَّهُ أَكْبَرُ } رواه مسلم رقم 2137.

“Lời yêu thích nhất đối với Allah có bốn: **Subhanallah, Alhamdulillah, La-ila-ha illollo-h, Ollo-hu-akbar**” (Muslim: 2137).

Trong thời gian ở Arafah, chúng ta hãy nên tụng niệm thật nhiều với những lời tụng niệm cũng như các lời Du-a được răn dạy trong giáo lý bởi vì đó là thời điểm vô cùng thiêng liêng.

Một số lời Du-a, tụng niệm:

• { سُبْحَانَ اللَّهِ وَبِحَمْدِهِ ، سُبْحَانَ اللَّهِ الْعَظِيمِ } رواه البخاري رقم 4606 ومسلم رقم 2694 .

“**Subhanollo-h wa bihamdih** (Vinh quang thay Allah và xin tán dương và ca ngợi Ngài), **Subha-nollo-hil-azhim**” (Vinh quang thay Allah, Đấng Vĩ Đại) (Albukhari: 4606, Muslim: 2694).

• { لَا إِلَهَ إِلَّا أَنْتَ سُبْحَانَكَ إِنِّي كُنْتُ مِنَ الظَّالِمِينَ } رواه أحمد

170/1 والترمذي رقم 3505 والحاكم 505/1 وصححه ووافقه الذهبي.

“La ila-ha illa anta subhanaka inni kuntu minazh-zho-limi-n”.

“Không có Thượng Đế nào khác ngoài Ngài, vinh quang thay Ngài, quả thật bề tôi đã từng là đồng bọn với những kẻ bất tuân” (*Ahmad: 1/170, Tirmizdi: 3505, Al-Hakim: 1/505, Azd-Zdhabi xác nhận Hadith Sahih*).

• { لَا نَعْبُدُ إِلَّا إِيَّاهُ لَهُ التَّعَمُّةُ وَلَهُ الْفَضْلُ وَلَهُ الشَّانُ الْحَسَنُ لَا إِلَهَ

إِلَّا اللَّهُ مُخْلِصِينَ لَهُ الدِّينَ وَلَوْ كَرِهَ الْكَافِرُونَ } أخرجه مسلم رقم 594.

“La na’budu illa i-ya-hu lahun ni’matu wa lahul fadhlu wa lahuth thana-ul hasan, la ilaha illollo-h mukhlisi-n lahud di-n wa law karihal ka-firu-n”.

“Bây tôi không thờ phượng ai khác ngoài Ngài, Ngài là Đáng Ân Phúc, Ngài là Đáng đáng được ca ngợi và tán dương với những lời ca ngợi và tán dương tốt đẹp, không có Thượng Đế nào khác ngoài Ngài, bây tôi thành tâm nơi Ngài cho dù những kẻ ngoại đạo ghét điều đó” (*Muslim: 594*).

• { رَبَّنَا آتِنَا فِي الدُّنْيَا حَسَنَةً وَفِي الْآخِرَةِ حَسَنَةً وَقِنَا عَذَابَ

النَّارِ } رواه البخاري رقم 6389، ومسلم رقم 2690.

“Rabbana a-tina fid dunya hasanah wa fil a-khiroti hasanah wa qina a’zda-ban na-r”.

“Lạy Thượng Đế của bầy tôi, xin Ngài ban cho bầy tôi những gì tốt đẹp trên thế gian và ở cõi Đời Sau và xin Ngài hãy cứu bầy tôi khỏi hình phạt nơi Hỏa Ngục” (Albukhari: 6389, Muslim: 2690).

• {اللَّهُمَّ أَصْلِحْ لِي دِينِي الَّذِي هُوَ عِصْمَةُ أَمْرِي وَأَصْلِحْ لِي دُنْيَايَ الَّتِي فِيهَا مَعَاشِي وَأَصْلِحْ لِي آخِرَتِي الَّتِي فِيهَا مَعَادِي وَاجْعَلِ الْحَيَاةَ زِيَادَةً لِي فِي كُلِّ خَيْرٍ وَاجْعَلِ الْمَوْتَ رَاحَةً لِي مِنْ كُلِّ شَرٍّ} رواه مسلم رقم 2720.

“Ollo-humma aslih li di-niyallazdi huwa ismatu amri wa aslih li dunya-na-llati fi-ha ma’a-di waj-alil haya-ta ziya-datan li fi kulli khoirin waj’alil mawta rahatan li min kulli shar”

“Lạy Allah, xin Ngài hãy cải thiện cho bề tôi tôn giáo của bề tôi, điều cốt lõi trong sự việc của bề tôi; xin Ngài cải thiện cho bề tôi cõi trần gian của bề tôi nơi mà bề tôi phải sống; xin Ngài cải thiện cho bề tôi cõi Đời Sau của bề tôi nơi mà bề tôi phải quay về; xin Ngài làm gia tăng nhiều điều phúc lành cho cuộc sống của bề tôi; và xin Ngài làm cho cái chết của bề tôi được yên bình khỏi mọi điều xấu” (Muslim: 2720).

• {أَعُوذُ بِاللَّهِ مِنْ جَهْدِ الْبَلَاءِ ، وَدَرَكِ الشَّقَاءِ ، وَسُوءِ الْقَضَاءِ ، وَشَمَاتَةِ الْأَعْدَاءِ} رواه البخاري رقم 6347 ومسلم رقم 2707.

“A’u-zdu billa-h min jahdil-bala’ wa darokish shaqo’ wa su-il qodho’ wa shama-tatil a’da’.”

“Bề tôi cầu xin Allah che chở tránh khỏi sự quá mức của tai họa, tận cùng của sự bất hạnh, điều xấu của định mệnh và sự đả chí của kẻ thù” (Albukhari: 6347, Muslim: 2707).

• {اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنَ الْهَمِّ وَالْحَزَنِ وَمِنَ الْعَجْزِ وَالْكَسَلِ
وَمِنَ الْجُبْنِ وَالْبُخْلِ وَ مِنَ الْمَثَمِّ وَالْمَغْرَمِ وَمِنَ غَلْبَةِ الدِّينِ وَقَهْرِ
الرِّجَالِ} أخرجه البخاري رقم 6369.

“Ollo-humma inni a’u-zdu bika minal hammi wal hazani wa minal ajzi wal kasali wa minal jubni wal bukhli wa minal ma’tham wal maghrami wa mi gholabatid di-n wa qohrir rijaal”

“Lay Allah, quả thật bề tôi cầu xin Ngài che chở tránh khỏi sự lo âu và buồn phiền, khỏi sự yếu đuối và chai lười, khỏi sự hèn nhát và keo kiệt, khỏi tội lỗi và nợ nần, khỏi sự thái quá trong tôn giáo và khỏi sự bị người khác chèn ép và áp bức” (Albukhari: 6369).

• {اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنَ الْبَرَصِ وَالْجُنُونِ وَالْجُدَامِ وَمِنْ سَيِّئِ
الْأَسْقَامِ} رواه أبو داود رقم 1554، وأحمد (192/3، 218).

“Ollo-humma a’u-zdu bika minal baras wal junu-n wal Juzaam và min shayin al-asqom”

“Lay Allah, quả thật bề tôi xin Ngài che chở bề tôi tránh khỏi bệnh hủi (phong), bệnh thần kinh, và những điều xấu do các căn bệnh” (Abu Dawood: 1554, Ahmad: 3/192, 218).

• {اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ الْعَافِيَةَ فِي الدُّنْيَا وَالْآخِرَةِ اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ
الْعَفْوَ وَالْعَافِيَةَ فِي دِينِي وَدُنْيَايَ وَأَهْلِي وَمَالِي اللَّهُمَّ اسْتُرْ عَوْرَتِي} رواه
أبو داود وابن ماجه وأحمد.

“Ollo-humma inni as-aluka al-‘a-fiyah fi addunya wal-a-khiroh. Ollo-humma inni as-aluka al-‘afwa wal-‘a-fiyah fi di-ni wa dunya-ya wa ahli wa ma-li. Ollo-humma ustur ‘awroti”

“Lạy Allah, quả thật bề tôi cầu xin Ngài sự an lành ở trên thế gian và ở cõi Đời Sau. Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài sự tha thứ và sự an lành trong tôn giáo của bề tôi, đời sống thế tục của bề tôi, gia đình và tài sản của bề tôi. Lạy Allah, xin Ngài hãy che đậy phần kín đáo và xấu hổ của bề tôi” (Abu Dawood, Ibnu Ma-jah và Ahmad).

• {اللَّهُمَّ اسْتُرْ عَوْرَاتِي وَآمِنْ رَوْعَاتِي وَاحْفَظْنِي مِنْ بَيْنِ يَدَيْ
وَمِنْ خَلْفِي وَعَنْ يَمِينِي وَعَنْ شِمَالِي وَمِنْ فَوْقِي وَأَعُوذُ بِكَ أَنْ أُغْتَالَ
مِنْ تَحْتِي} رواه البزار عن ابن عباس. انظر: صحيح الجامع رقم 1274.

“Ollo-humma ustur ‘awro-ti wa a-min raw’ a-ti wah-fazhni min bayni yadayya wa min kholfi wa ‘an yami-ni wa ‘an shima-li wa min fawqi wa ‘a-u-zdu bika an ughta-la min tahti”.

“Lạy Allah, xin Ngài hãy che đậy những phần kín đáo và xấu hổ của bề tôi; xin Ngài hãy làm bằng an cho sự huy hoàng của bề tôi; xin Ngài bảo vệ bề tôi từ phía trước bề tôi, từ phía sau của bề tôi, từ bên phải của bề

tôi, từ bên trái của bề tôi và từ bên trên của bề tôi; xin Ngài che chở bề tôi khỏi bị diệt vong từ bên dưới của bề tôi” (*Al-Bazaar ghi lại từ lời thuật của Ibnu Abbas. Xem: Sahih Al-Jami’a Hadith số 1274*).

• {اللَّهُمَّ اغْفِرْ لِي خَطِيئَتِي وَجَهْلِي وَإِسْرَافِي فِي أَمْرِي، وَمَا أَنْتَ أَعْلَمُ بِهِ مِنِّي} رواه البخاري ومسلم.

“Ollo-hummagh-firli khoti-ati wa jahli wa isro-fi fi amri wa ma anta a’lamu bihi mini”

“Lạy Allah, xin Ngài hãy tha thứ cho bề tôi về tội lỗi và sự ngu dốt của bề tôi cũng như sự hoang phí trong sự việc của bề tôi; và Ngài là Đáng biết rõ hơn bề tôi.” (*Albukhari, Muslim*).

• {اللَّهُمَّ اغْفِرْ لِي هَزْلِي وَجِدِّي وَخَطَايَ وَعَمْدِي، وَكُلُّ ذَلِكَ عِنْدِي} رواه البخاري ومسلم.

“Ollo-hummagh-firli hazli wajiddi wa khoto-ya wa ‘amdi wa kullu zda-lika ‘indi”

“Lạy Allah, xin Ngài hãy tha thứ cho bề tôi về sự đùa giỡn của bề tôi, sự nghiêm trọng quá vấn đề của bề tôi, sơ sót của bề tôi và sự cố ý của bề tôi; và tất cả những điều đó đều ở nơi bề tôi” (*Albukhari, Muslim*).

• {اللَّهُمَّ اغْفِرْ لِي مَا قَدَّمْتُ وَمَا أَخَّرْتُ وَمَا أَسْرَرْتُ وَمَا أَعْلَنْتُ وَمَا أَسْرَفْتُ وَمَا أَنْتَ أَعْلَمُ بِهِ مِنِّي أَنْتَ الْمُقَدِّمُ وَأَنْتَ الْمُؤَخِّرُ وَأَنْتَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ} رواه البخاري رقم 6398 ومسلم 2719.

“Olo-hummagh-firli ma qoddamtu wa ma akhkhartu wa asrartu wa ma a’lantu wa ma asraftu wa ma anta a’lamu bihi mini anta almuqoddim wa anta almu-akhkhir, wa anta ala kulli shay-in qodi-r”

“Lạy Allah, xin Ngài hãy tha thứ cho bề tôi về các tội lỗi mà bề tôi đã làm và những tội lỗi mà bề tôi sẽ làm, những tội lỗi mà bề tôi đã làm thầm kín cũng như những tội lỗi mà bề tôi đã làm công khai, và những tội lỗi mà Ngài biết rõ hơn bề tôi về nó ở nơi bề tôi; Ngài là Đấng Đầu Tiên và là Đấng Sau Cùng, và Ngài là Đấng Toàn Năng trên mọi thứ” (*Albukhari, Muslim*).

• {اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ الثَّبَاتَ فِي الْأَمْرِ وَأَسْأَلُكَ عَزِيمَةَ الرَّشْدِ وَأَسْأَلُكَ شُكْرَ نِعْمَتِكَ وَحُسْنَ عِبَادَتِكَ وَأَسْأَلُكَ لِسَانًا صَادِقًا وَقَلْبًا سَلِيمًا وَأَعُوذُ بِكَ مِنْ شَرِّ مَا تَعَلَّمَ وَأَسْأَلُكَ مِنْ خَيْرِ مَا تَعَلَّمَ وَأَسْتَغْفِرُكَ مِمَّا تَعَلَّمَ إِنَّكَ أَنْتَ عَلَّامُ الْغُيُوبِ} أخرجه الترمذي رقم 3407 وهو ضعيف.

“Olo-humma inni as-aluka aththaba-ta fi al-amri wa as-aluka ‘azi-mata arrushdi wa as-aluka shukro wa husna ‘iba-da-tika wa as-aluka lisa-nan so-diqan wa qolban sali-man. Wa ‘a-u-zdu bika min sharri ma ta’lam wa as-aluka min khoiri ma ta’lam wa astaghfiruka mimma ta’lam innaka ‘alla-mu al-guyu-b”

“Lạy Allah, quả thật bề tôi xin Ngài sự vững chắc trong sự việc, sự kiên quyết và ngay chính; xin Ngài

tấm lòng biết tri ân ân huệ của Ngài, sự làm tốt trong thờ phượng Ngài; bề tôi cầu xin Ngài chiếc lưới trung thực và trái tim lành mạnh; bề tôi cầu xin Ngài che chở cho bề tôi khỏi điều xấu mà Ngài biết rõ và bề tôi cầu xin Ngài điều tốt lành mà Ngài biết rõ và xin tha thứ những gì Ngài biết rõ, quả thật Ngài là Đấng Hằng Biết tất cả mọi điều vô hình.” (Tirmizdi: 3497 và Hadith yếu).

• {اللَّهُمَّ رَبَّ النَّبِيِّ مُحَمَّدٍ اغْفِرْ لِي ذَنْبِي وَأَذْهَبْ غَيْظَ قَلْبِي وَأَجِرْنِي مِنْ مُضَلَّاتِ الْفِتَنِ مَا أَبْقَيْتَنِي} رواه أحمد.

“Olo-humma Rabbi Annabi Muhammad ighfirli zdambi wa azdzhib ghoizho qolbi wa ajirni min mudhilla-t al-fitan ma abqoitani”

“Lạy Thượng Đế của Nabi Muhammad, xin Ngài hãy tha thứ tội lỗi cho bề tôi, xin Ngài hãy loại bỏ sự cơn giận của trái tim bề tôi, và xin Ngài bảo vệ bề tôi khỏi những điều lệch lạc của những thử thách trong suốt thời gian Ngài còn giữ bề tôi lại (trên thế gian)” (Ahmad).

• {اللَّهُمَّ رَبَّ السَّمَوَاتِ وَرَبَّ الْأَرْضِ وَرَبَّ الْعَرْشِ الْعَظِيمِ رَبَّنَا وَرَبَّ كُلِّ شَيْءٍ فَالِقِ الْحَبِّ وَالنَّوَى وَمُنزِلِ التَّوْرَةِ وَالْإِنْجِيلِ وَالْفُرْقَانِ أَعُوذُ بِكَ مِنْ شَرِّ كُلِّ شَيْءٍ أَنْتَ آخِذٌ بِنَاصِيَتِهِ اللَّهُمَّ أَنْتَ الْأَوَّلُ فَلَيْسَ قَبْلَكَ شَيْءٌ وَأَنْتَ الْآخِرُ فَلَيْسَ بَعْدَكَ شَيْءٌ وَأَنْتَ الظَّاهِرُ فَلَيْسَ

فَوْقَكَ شَيْءٌ وَأَنْتَ الْبَاطِنُ فَلَيْسَ دُونَكَ شَيْءٌ أَقْضَىٰ عَنَّا الدِّينَ وَأَغْنَانَا
 مِنَ الْفَقْرِ { رواه مسلم رقم 2713 والترمذي رقم 2481.

“Ollo-humma rabbas sama-wa-t wa rabbal ardh wa rabbal ‘arshil ‘azhi-m rabbana wa rabba kulli shay-in fa-liqol habbi wannawa wa munzilat tawro-ti wal-inji-li wal-furqo-n. ‘A-u-zdu bika min sharri kulli shay-in, anta a-khizun anna-siyah, antal auwal falaysa qablaka shay’, wa antal a-khir falaysa ba’daka shay’, wa anta azh-zho-hir falaysa fawqoka shay’, wa antal ba-tin falaysa du-naka shay’, aqdhi anni addi-n wa aghnini minal faqri”

“Lạy Allah, Đấng Chủ Tế của các tầng trời, Đấng Chủ Tế của Trái đất, Đấng Chủ Tế của Ngai vương vĩ đại (Arsh), Thượng Đế của bầy tôi và Thượng Đế của mọi vạn vật, Đấng làm nảy mầm các loại hạt, Đấng ban xuống Kinh Cựu ước (Tawrah) và Kinh Tân ước (Inji-l) và Kinh Qur’an; bẻ tôi cầu xin Ngài che chở khỏi điều xấu từ tất cả mọi điều, Ngài là Đấng nắm lấy phần tóc trên trán, Ngài là Đấng Đầu Tiên không có một thứ gì hiện hữu trước Ngài, Ngài là Đấng Cuối Cùng không có một thứ gì hiện hữu sau Ngài, Ngài là Đấng Công Khai không có bất cứ thứ gì vượt qua Ngài, và Ngài là Đấng Ân Minh không có bất cứ thứ gì ẩn mình hơn Ngài, xin Ngài hãy giữ chặt bẻ tôi trong tôn giáo và hãy làm cho bẻ tôi giàu khỏi sự nghèo khó” (Muslim: 2713, Tirmizdi: 3481).

• {اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنَ الْعَجْزِ وَالْكَسَلِ وَالْجُبْنِ وَالْبُخْلِ وَالْهَرَمِ وَعَذَابِ الْقَبْرِ. اللَّهُمَّ آتِ نَفْسِي تَقْوَاهَا وَزَكَّاهَا أَنْتَ خَيْرُ مَنْ زَكَّاهَا أَنْتَ وَلِيِّهَا وَمَوْلَاهَا اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنْ عِلْمٍ لَا يَنْفَعُ وَمِنْ قَلْبٍ لَا يَخْشَعُ وَمِنْ نَفْسٍ لَا تَتَّسِعُ وَمِنْ دَعْوَةٍ لَا يُسْتَجَابُ لَهَا} رواه مسلم.

“Ollo-humma inni ‘a-u-zdu bika minal ‘ajzi walkasal waljubni walbukhli walharam wa ‘azda-bil qabri. Ollo-humma a-ti nafsi taqwa-ha wa zakki-ha anta khoiru man zakka-ha anta wali-yuha wa mawla-ha. Ollo-humma inni ‘a-u-zdu bika min ‘ilmin la yanfa’ wa min qolbin la yakhsha’ wa min nafsina la tashba’ wa min da’watin la yustaja-bu lahu”

“Lạy Allah, quả thật bề tôi cầu xin Ngài che chở bề tôi khỏi sự yếu đuối và chai lười, khỏi sự hèn nhát và sự đau buồn, và khỏi sự trừng phạt nơi cõi mộ. Lạy Allah, xin Ngài hãy ban cho linh hồn của bề tôi lòng Taqwa, xin Ngài hãy tẩy sạch nó bởi Ngài là Đấng Tẩy Sạch nó tốt nhất và bởi Ngài là Đấng Bảo Hộ cho nó. Lạy Allah, quả thật bề tôi cầu xin Ngài che chở bề tôi khỏi kiến thức vô ích, khỏi trái tim không biết sợ, khỏi sự ham muốn không biết no đủ, và khỏi sự cầu xin không được chấp nhận.” (Muslim).

• {اللَّهُمَّ لَكَ أَسَلْتُ وَبِكَ آمَنْتُ وَعَلَيْكَ تَوَكَّلْتُ وَإِلَيْكَ أَنْبَتُ وَبِكَ خَاصَمْتُ اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِعِزَّتِكَ لَا إِلَهَ إِلَّا أَنْتَ أَنْ تُضِلَّنِي أَنْتَ

الْحَيُّ الَّذِي لَا يَمُوتُ وَالْجِنُّ وَالْإِنْسُ يَمُوتُونَ} أخرجه البخاري مختصراً
رقم 7383 ومسلم رقم 2717 وأحمد 1/302.

“Ollo-humma laka aslamtu wa bika a-mantu wa ‘alayka tawakkaltu wa ilalyka anabtu wabika kho-samtu. Ollo-humma inni ‘a-u-zdu bi’izzatika la ila-ha illa anta an tudhillani antal hayullazdi la yamu-tu waljinnu wal-insu yamu-tu-n”

“Lạy Allah, với Ngài bề tôi xin qui phục, với Ngài bề tôi xin tin tưởng, với Ngài bề tôi phó thác, với Ngài bề tôi xin quay về sám hối, và vì Ngài bề tôi xin đấu tranh. Lạy Allah, với sự Oai Nghiêm của Ngài bề tôi cầu xin Ngài đừng làm lệch lạc bề tôi, không có Thượng Đế đích thực nào ngoài Ngài, Ngài là Đấng Hằng Sống không hề chết còn loài Jinn và loài người đều sẽ chết” (*Albukhari: 7383, Muslim: 2717, và Ahmad: 1/302*).

• {اللَّهُمَّ الْهَمْنِي رُشْدِي وَأَعِزَّنِي مِنْ شَرِّ نَفْسِي} أخرجه الترمذي

رقم 3483 وقال حديث حسن.

“Ollo-humma alhimni rushdi wa a’izdni min sharri nafsi”

“Lạy Allah, xin Ngài ban cho bề tôi sự chính trực và xin Ngài bảo vệ bề tôi khỏi điều xấu từ lòng ham muốn của bề tôi” (*Tirmizdi: 3483, và ông nói Hadith tốt*).

• {اللَّهُمَّ اكْفِنِي بِحَلَالِكَ عَنْ حَرَامِكَ وَأَغْنِنِي بِفَضْلِكَ عَمَّنْ

سِوَاكَ} أخرجه الترمذي رقم 3483 وقال حديث حسن.

“Ollo-humma ikfini bihala-lika an hara-mika wa aghnini bifadhlika amman siwa-ka”

“Lạy Allah, xin Ngài hãy ban cho bề tôi đủ những thứ Halal để dùng không cần gì đến những thứ Haram và với ân phúc của Ngài xin Ngài ban sự giàu có cho bề tôi” (Tirmizdi: 3563, và ông nói Hadith tốt).

• {اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ الْهُدَىٰ وَالْتَّقَىٰ وَالْعَفَافَ وَالْغِنَىٰ} أخرجه

مسلم رقم 2721 والترمذي رقم 3489.

“Ollo-humma inni as-aluka alhuda wattuqo wal’afa-fa walghina”

“Lạy Allah, quả thật bề tôi cầu xin Ngài sự chỉ dẫn, lòng kính sợ, phẩm hạnh tốt đẹp và sự giàu có” (Muslim: 2721, Tirmizdi: 3489).

• {اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ الْهُدَىٰ وَالسَّادَاتِ} رواه مسلم.

“Ollo-humma inni as-aluka alhuda wassada-d”

“Lạy Allah, quả thật bề tôi cầu xin Ngài sự chỉ dẫn và sự ngay chính” (Muslim).

• «اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ مِنَ الْخَيْرِ كُلِّهِ عَاجِلِهِ وَآجِلِهِ مَا عَلِمْتُ مِنْهُ

وَمَا لَمْ أَعْلَمْ وَأَعُوذُ بِكَ مِنَ الشَّرِّ كُلِّهِ عَاجِلِهِ وَآجِلِهِ مَا عَلِمْتُ مِنْهُ

وَمَا لَمْ أَعْلَمْ. اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ مِنْ خَيْرِ مَا سَأَلْتُكَ عَبْدُكَ وَنَبِيُّكَ مُحَمَّدٌ

صَلَّى اللَّهُ عَلَيْهِ وَسَلَّمَ وَأَعُوذُ بِكَ مِنْ شَرِّ مَا عَادَ بِهِ عَبْدُكَ وَنَبِيِّكَ
 مُحَمَّدٌ صَلَّى اللَّهُ عَلَيْهِ وَسَلَّمَ. «أخرجه ابن ماجه رقم 3846 وأحمد 6/134
 والحاكم 522/1 وصححه ووافقه الذهبي وابن حبان كما في الموارد رقم
 2413.

“Ollo-humma inni as-aluka minal khoiri kullih, ‘a-jilihi wa a-jilih, ma ‘alimtu minhu wa ma lam a’lam; wa a’u-zdu bika min sharri kullih ‘a-jilihi wa a-jilih, ma ‘alimtu minhu wa ma lam a’lam. Ollo-humma inni as-aluka min khoiri ma sa-alaka minhu abduka wa nabiyyuka Muhammad sollollo-hu ‘alayhi wa salam, wa a’u-zdu bika min sharri ma ista’a-zda minhu abduka wa nabiyyuka Muhammad sollollo-hu ‘alayhi wa salam”.

“Lạy Allah, quả thật bẻ tôi cầu xin Ngài tất cả mọi điều tốt lành, trên thế gian và ở cõi Đồi Sau, những gì mà bẻ tôi biết và những gì mà bẻ tôi không biết; và bẻ tôi cầu xin Ngài che chở tránh khỏi mọi điều xấu, trên thế gian và ở cõi Đồi Sau, những gì mà bẻ tôi biết và những gì mà bẻ tôi không biết. Lạy Allah, bẻ tôi cầu xin Ngài mọi điều tốt lành mà người bẻ tôi của Ngài, vị Nabi của Ngài Muhammad đã cầu xin Ngài; và bẻ tôi cầu xin Ngài che chở tránh khỏi mọi điều xấu mà người bẻ tôi của Ngài, vị Nabi của Ngài Muhammad đã cầu xin Ngài che chở.” (*Ibnu Ma-jah: 3846, Ahmad: 6/134, Al-Hakim: 1/522, Azd-Zdhabi và Ibnu Hibban đã xác nhận Hadith Sahih*).

• {اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ الْجَنَّةَ وَمَا قَرَّبَ إِلَيْهَا مِنْ قَوْلٍ أَوْ عَمَلٍ وَأَعُوذُ بِكَ مِنَ النَّارِ وَمَا قَرَّبَ إِلَيْهَا مِنْ قَوْلٍ أَوْ عَمَلٍ وَأَسْأَلُكَ أَنْ تَجْعَلَ كُلَّ قَضَاءٍ قَضَيْتَهُ لِي خَيْرًا} أخرجه ابن ماجه رقم 3846 وأحمد 6/134 والحاكم 522/1 وصححه ووافقه الذهبي وابن حبان كما في الموارد رقم 2413.

“Ollo-humma inni as-aluka aljannah wa ma qarroba ilayha min qawlin wa ‘amal; wa a’u-zdu bika minan na-r wa ma qarroba ilayha min qawlin wa ‘amal. Wa as-aluka an taj’ala kulla qodho’ qodhi-yatuhu li khoiro”

“Lay Allah, bè tôi cầu xin Ngài Thiên Đàng và những gì dẫn bè tôi đến gần với nó từ lời nói cũng như hành động; và bè tôi cầu xin Ngài che chở bè tôi tránh khỏi Hỏa Ngục và những gì dẫn bè tôi đến gần với nó từ lời nói cũng như hành động; và bè tôi cầu xin Ngài làm cho mọi sự an bài tốt đẹp đối với bè tôi.” (Ibnu Ma-jah: 3846, Ahmad: 6/134, Al-Hakim: 1/522, Azd-Zdhabi và Ibnu Hibban đã xác nhận Hadith Sahih).

• {لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ، لَهُ الْمُلْكُ، وَلَهُ الْحَمْدُ يُحْيِي وَتُمِيتُ وَهُوَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ، سُبْحَانَ اللَّهِ، وَالْحَمْدُ لِلَّهِ، وَلَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ، وَاللَّهُ أَكْبَرُ، وَلَا حَوْلَ وَلَا قُوَّةَ إِلَّا بِاللَّهِ الْعَلِيِّ الْعَظِيمِ}

“La-ila-ha illollo-h wahdahu la shari-ka lahu, lahul-mulku walahul-hamdu yuhyi wa yumi-tu wa huwa ala kulli shay-in qodi-r, subha-nollo-h, alhamdulillah, wa

la-ila-ha illollo-h, wollo-hu-akbar, wa la hawla wa la qu-wata illa billahil ‘ali-yil ‘azhi-m”

• {اللَّهُمَّ صَلِّ عَلَى مُحَمَّدٍ وَعَلَى آلِ مُحَمَّدٍ كَمَا صَلَّيْتَ عَلَى إِبْرَاهِيمَ وَعَلَى آلِ إِبْرَاهِيمَ، إِنَّكَ حَمِيدٌ مَجِيدٌ. اللَّهُمَّ بَارِكْ عَلَى مُحَمَّدٍ وَعَلَى آلِ مُحَمَّدٍ كَمَا بَارَكْتَ عَلَى إِبْرَاهِيمَ وَعَلَى آلِ إِبْرَاهِيمَ، إِنَّكَ حَمِيدٌ مَجِيدٌ.} رواه البخاري.

(Olo-humma solli a'al Muhammadwa a'la a'li Muhammad kama sollayta a'la Ibrahim wa a'la a'li Ibrahim, innaka hami-dum maji-d. Olo-humma barik a'al Muhammad wa a'la a'li Muhammad kama barakta a'al Ibrahim wa a'la a'li Ibrahim, innaka hami-dum maji-d).

(Lạy Allah, cầu xin Ngài ban bằng an cho Nabi Muhammad và cho gia quyến của Nabi Muhammad giống như Ngài đã ban bằng an cho Nabi Ibrahim và gia quyến của Nabi Ibrahim, quả thật ngài là đáng đáng được ca ngợi và Oai Nghiêm. Và xin Ngài ban hồng phúc cho Nabi Muhammad và cho gia quyến của Nabi Muhammad giống như Ngài đã ban hồng phúc cho Nabi Ibrahim và gia quyến của Nabi Ibrahim, quả thật ngài là đáng đáng được ca ngợi và Oai Nghiêm.) (Albukhari).

Trong suốt thời gian dưng chân tại Arafah là thời điểm vô cùng vĩ đại và thiêng liêng, người thực hiện Hajj nên lặp đi lặp lại những lời tụng niệm cũng như những lời Du-a được đề cập ở trên. Trong những lời tụng niệm và Du-a trên đây mang ý nghĩa tụng niệm, cầu nguyện và

cả Salawat cho Nabi ﷺ, mang ý nghĩa sự cầu xin Thượng Đế điều tốt lành ở trên cõi đời này và cõi Đời Sau.

Thiên sứ của Allah ﷺ mỗi khi Du-a thì Người thường lặp lại ba lần lời Du-a và chúng ta nên làm theo gương Người ﷺ.

Người Muslim trong thời điểm tại khu vực A'rafah này hãy tha thiết khẩn cầu Thượng Đế của y, hãy hạ mình trước Ngài, hãy đứng trước Thượng Đế của y trong kiểu dáng đáng thương tha thiết mong mỗi lòng thương xót và sự tha thứ của Ngài và khiếp sợ sự trừng phạt của Ngài; y hãy cầu xin cho bản thân mình, cho anh em đồng đạo Muslim và cho tất cả đất nước Islam; y hãy nên nói nhiều lời:

{لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ، لَهُ الْمُلْكُ، وَلَهُ الْحَمْدُ يُحْيِي وَتُمِيتُ
وَهُوَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ}

“La-ila-ha illollo-h wahdahu la shari-ka lahu, lahul-mulku walahul-hamdu yuhyi wa yumi-tu wa huwa ala kulli shay-in qodi-r”.

Và chớ đừng quên rằng Shaytan luôn thấy mình vô cùng nhỏ bé vào ngày hôm đó và thấy mình chưa bao giờ có hình ảnh đáng khinh như trong ngày hôm đó, cho nên hãy khinh miệt nó bởi sự thờ phượng thật nhiều dành cho Thượng Đế của vũ trụ và muôn loài; bởi lẽ ngày hôm đó nó thấy lòng nhân từ bao la của Allah ﷻ dành cho các bề tôi của Ngài, nó thấy Ngài ban bao nhiêu điều tốt đẹp cho họ và đã tha thứ cho họ nhiều như thế nào. Do đó, người thực hiện Hajj hãy cầu xin Allah ﷻ thật nhiều trong những giây phút đắt giá và quý báu đó.

Sau khi mặt trời lặn khuất của ngày mồng chín thì hãy di chuyển đến khu vực Muzdalifah, hãy dâng lễ nguyện Salah tại đó cho lễ nguyện Salah Maghrib và I-sha' bằng hình thức Jamu'a Ta'kheer (tại giờ của I-sha'), và hãy ngủ lại đó cho đến giờ Fajar. Nếu như trong đoàn có phụ nữ và những người già yếu thì chỉ cần ngủ lại Muzdalifah đến tận nửa đêm là được, và hãy nhặt các viên sỏi để ném trụ Aqabah cho ngày hôm đó tại khu vực Muzdalifah này, hoặc cũng có thể nhặt các viên sỏi từ bất cứ nơi nào trong khu vực Mina. Nếu có thể thì hãy đứng tại khu vực Muzdalifah này sau lễ nguyện Salah Fajar (để cầu nguyện) cho đến khi ánh rạng động trở nên vàng sáng hơn.

Ngày mồng mười:

Phải có mặt tại khu vực Mina để thực hiện những việc làm sau:

1- Ném trụ Jamarat Aqabah, thời điểm ném trụ là sau khi mặt trời mọc, nếu ném vào lúc từ sau nửa đêm của Muzdalifah thì vẫn có giá trị.

2- Nếu là người thực hiện Hajj theo dạng Qiraan hay Tamattu'a thì giết tế Hady (con cừu, dê).

3- Cạo đầu hoặc cắt ngắn tóc nhưng cạo sẽ tốt hơn.

4- Tawaaf Ifa-dhah rồi dâng lễ nguyện Salah hai Rak'at và Sa'i giữa đồi Safa và Marwah bảy vòng.

Ngày mười một:

Ném ba trụ Jamarat theo thứ tự: Jamarah Sughra (tiểu trụ), Jamarat Wusta (trụ giữa) và Jamarat Aqabah, mỗi trụ ném bảy viên sỏi, sau đó ngủ lại ở Mina.

Ngày mười hai:

Ném ba trụ Jamarat giống như ngày thứ mười một. Trong ngày này, sau khi đã ném trụ xong thì được phép rời khỏi khu vực Mina nhưng phải rời đi trước khi mặt trời lặn, nếu mặt trời đã lặn thì bắt buộc người làm Hajj phải ngủ lại và tiếp tục ném các trụ Jamarat vào ngày hôm sau (ngày mười ba).

Sau đó, hãy trở về Makkah, nếu muốn rời đi khỏi Makkah thì phải Tawaaf chia tay.

Đến đây là đã xong phần Hajj. Nếu trường hợp đối với người phụ nữ có máu hậu sản hay kinh nguyệt thì không cần phải Tawaaf chia tay. Nhưng nếu chưa Tawaaf Ifa-dhah thì phải đợi đến khi thể trạng sạch trở lại thì Tawaaf (bởi vì Tawaaf I'fa-dhah là Tawaaf của Hajj).

Tahallul (vô hiệu Ihram):

Có hai Tahallul: Tahallul lần một và Tahallul lần hai

Tahallul lần một: Việc vô hiệu tình trạng Ihram lần đầu này diễn ra khi đã hoàn tất hai trong việc: ném trụ, cạo đầu (hay cắt ngắn tóc) và Tawaaf. Khi đã hoàn tất hai trong ba việc đó thì người thực hiện Hajj được phép làm tất cả những điều cấm trong tình trạng Ihram ngoại trừ phụ nữ.

Tahallul lần hai: Lần Tahallul này diễn ra sau khi đã hoàn thành tất cả ba điều nói trên (ném trụ, cạo đầu và Tawaaf). Khi đã hoàn tất cả ba việc đó thì người thực hiện Hajj được phép làm tất cả những điều cấm trong tình trạng Ihram ngay cả phụ nữ.

Theo Sunnah, khuyến khích thực hiện các việc theo thứ tự nếu không gặp trở ngại, còn nếu gặp trở ngại thì dù thực hiện không theo thứ tự vẫn có giá trị bởi khi Thiên sứ của Allah ﷺ được hỏi về làm trước và làm sau các việc làm đó thì Người nói:

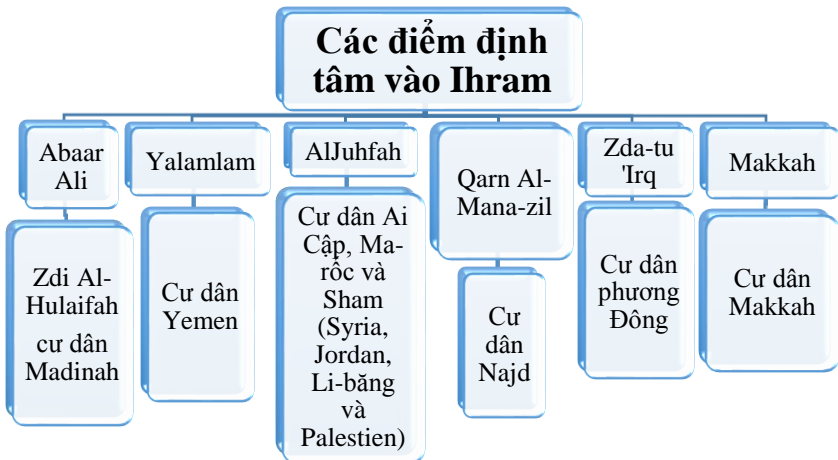
{افْعَلْ وَلَا حَرَجَ} رواه البخاري رقم 1734 ومسلم رقم 1307.

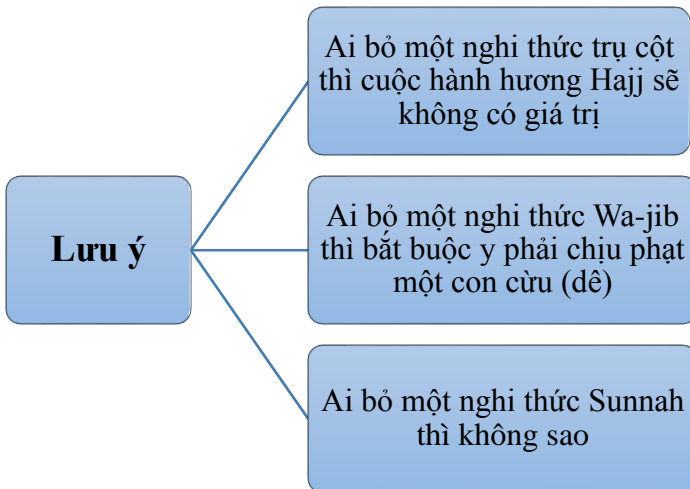
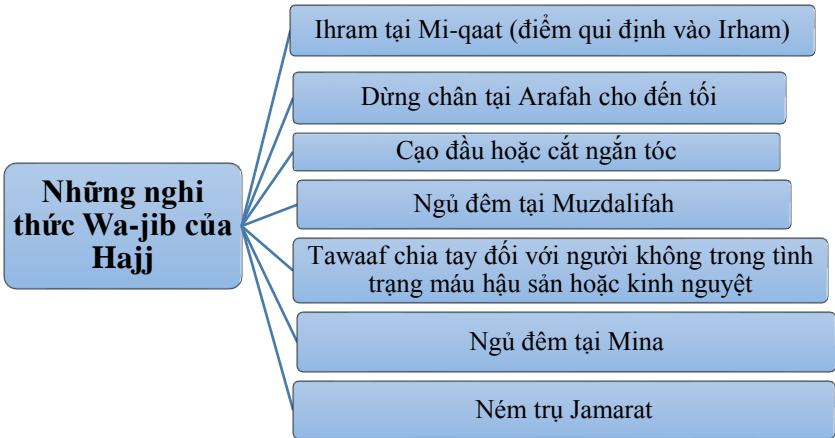
“Cứ làm, không bị sao cả” (*Albukhari: 1734, Muslim: 1307*).

﴿وَلِلَّهِ عَلَى النَّاسِ حِجُّ الْبَيْتِ مَنِ اسْتَطَاعَ إِلَيْهِ سَبِيلًا وَمَنْ كَفَرَ

فَإِنَّ اللَّهَ غَنِيٌّ عَنِ الْعَالَمِينَ﴾ [سورة آل عمران: 97]

«Và để phụng mệnh Allah thì bắt buộc con người phải đi hành hương Hajj tại ngôi đền thiêng liêng Ka'bah khi có điều kiện, và kẻ nào phủ nhận và bất tuân thì quả thật Allah là Đấng Giàu Có nhất trong toàn vũ trụ» (Chương 3 - Ali-'Imran, câu 97).





Một số điều hữu ích dành cho ai muốn viếng thăm Masjid Nabi

☞ Theo Sunnah, khuyến khích người tín đồ Muslim viếng thăm Masjid của Nabi ﷺ (Masjid Annabawi tại Madinah) vào bất cứ thời điểm nào, dù là trước hay sau Hajj. Ông Abu Huroiroh ؓ thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷻ nói:

{صَلَاةٌ فِي مَسْجِدِي هَذَا أَفْضَلُ مِنْ أَلْفِ صَلَاةٍ فِيْمَا سِوَاهُ إِلَّا الْمَسْجِدَ الْحَرَامَ} رواه البخاري رقم 1190 ومسلم رقم 1394.

“Dâng lễ nguyện Salah tại Masjid này của Ta tốt hơn một ngàn lần dâng lễ nguyện tại các Masjid khác trừ Masjid Al-Haram (Makkah)” (*Albukhari: 1190, Muslim: 1394*).

☞ Việc viếng thăm Masjid Nabi ﷺ không có qui định nói Talbiyah hay phải định tâm Ihram và cũng không can hệ gì đến cuộc hành hương Hajj. Viếng thăm Masjid Nabi ﷺ chỉ là điều được khuyến khích vào mọi thời điểm đối với ai muốn viếng thăm.

☞ Khi đến Masjid Annabawi, khuyến khích người viếng bước vào bằng chân phải đồng thời nói:

{بِسْمِ اللَّهِ وَالصَّلَاةِ وَالسَّلَامِ عَلَى رَسُولِ اللَّهِ، أَعُوذُ بِاللَّهِ الْعَظِيمِ وَبِوَجْهِهِ الْكَرِيمِ وَسُلْطَانِهِ الْقَدِيمِ مِنَ الشَّيْطَانِ الرَّجِيمِ} أخرجه أبو داود رقم 466.

“Bismillah, wassola-tu wassala-mu ala rosu-lillah, ‘a-u-zdu billahi azhi-m wa bi wajhihil kari-m wa sulto-nihi al-qodi-m minash shayto-nir roji-m”.

“Nhân danh Allah, cầu xin bằng an và phúc lành cho Thiên sứ của Allah, cầu xin Allah, Đấng Vĩ Đại với sắc diện ân phúc và quyền lực từ xưa của Ngài, che chở bề tôi khỏi Shaytan xấu xa.” (*Abu Dawood: 466*).

{اللَّهُمَّ افْتَحْ لِي أَبْوَابَ رَحْمَتِكَ} أخرجه مسلم رقم 713.

“Ollo-humma iftah li abwa-ba rohmatika”.

“Lạy Allah xin Ngài hãy mở các cánh cửa lòng Nhân từ của Ngài cho bề tôi!” (*Muslim: 713*).

Thật ra, điều Sunnah này không phải chỉ dành riêng đối với Masjid của Nabi ﷺ mà là Sunnah cho tất cả các Masjid nói chung.

☞ Khi đã vào trong Masjid Annabawi, hãy dâng lễ nguyện Salah hai Rak’at chào Masjid. Nếu có thể dâng lễ nguyện Salah hai Rak’at này tại khu vực Rawdhah là tốt nhất, nhưng nếu gặp trở ngại thì hãy dâng lễ trong Masjid chỗ nào cũng được miễn sao thuận tiện.

☞ Sau đó, đi đến chỗ mộ của Nabi ﷺ đứng hướng mặt về ngôi mộ rồi nói một cách nhỏ tiếng và từ tốn:

{السَّلَامُ عَلَيْكَ أَيُّهَا النَّبِيُّ وَرَحْمَةُ اللَّهِ وَبَرَكَاتُهُ}.

“Assala-mu alayka ayyuhan Nabi-yu wa rohmatul-lo-hi wa baroka-tuh”

“Chào bằng an và phúc lành đến Người hỡi Nabi!”

Còn nếu như nói thêm câu dưới đây thì cũng không vấn đề gì:

{اللَّهُمَّ آتِهِ الْوَسِيلَةَ وَالْفَضِيلَةَ وَابْعَثْهُ مَقَامًا مَحْمُودًا الَّذِي وَعَدْتَهُ،
اللَّهُمَّ اجْزِهِ عَنْ أُمَّتِهِ أَفْضَلَ الْجَزَاءِ}

“Olo-humma a-til wasilah walfadhi-lah wab’ath-hu maqo-man mahmu-danil-lazdi wa ‘adta, olo-humma ijzihi an ummatihi afdholal jaza’.”

“Lạy Allah, xin Ngài hãy ban cho cho Người đặc ân phúc và hãy để Người lên vị trí đáng ca ngợi mà Ngài đã hứa; lạy Allah xin Ngài hãy cho ban Người phần thưởng tốt nhất”.

Sau đó, dịch chuyển sang phải một chút, đứng trước mộ của Abu Bakr رضي الله عنه và chào Salam đồng thời cầu xin Allah سبحانه tha thứ và thương yêu ông.

Kế đến tiếp tục dịch chuyển sang phải một chút, đứng trước mộ của Umar رضي الله عنه, chào Salam và cầu xin Allah سبحانه tha thứ và yêu thương ông.

☞ Theo Sunnah, khuyến khích đi Masjid Quba’ trong thể trạng sạch sẽ (đã có Wudu’) và dâng lễ nguyện Salah tại đó; bởi Thiên sứ của Allah صلى الله عليه وسلم đã làm như vậy và Người bảo các Sahabah làm thế.

☞ Theo Sunnah cũng khuyến khích viếng thăm khu mộ Baqi’a, mộ của Uthman رضي الله عنه, khu Shuhada’ Uhud, mộ của Hamzah رضي الله عنه; đến đó chào Salam và cầu nguyện cho họ; bởi Thiên sứ của Allah صلى الله عليه وسلم từng thăm viếng mộ của họ và cầu nguyện cho họ, Người đã dạy các vị Sahabah của Người khi đi viếng mộ thì hãy nói:

{السَّلَامُ عَلَيْكُمْ أَهْلَ الدِّيَارِ مِنَ الْمُؤْمِنِينَ وَالْمُسْلِمِينَ وَإِنَّا إِن شَاءَ
اللَّهُ لَلْآحِقُونَ أَسْأَلُ اللَّهَ لَنَا وَلَكُمْ الْعَافِيَةَ} أخرجه مسلم رقم 975.

“Assala-mu alaykum ahlad diya-r minal mu’mini-n wal-muslimi-n wa inna in sha-ollo-h la la-hiqu-n, as-alul-lolloh lana wa lakum al-a’fiyah”.

“Chào bằng an đến quý vị hồi những người trong mộ từ những người có đức tin và những người Muslim, quả thật chúng tôi insha-Allah sẽ hội ngộ với quý vị; cầu xin Allah ban sự bằng an và phúc lành cho chúng tôi và cho quý vị.” (Muslim: 975).

☞ Nên nhiều lễ nguyện Salah Sunnah, đặc biệt tại khu vực Rawdhah nếu như không gây trở ngại và phiền hà đến ai khác, còn không thì thực hiện lễ nguyện Salah bất cứ nơi nào trong Masjid.

Tại Madinah, không có bất cứ Masjid nào hay bất cứ chỗ nào được giáo lý qui định viếng thăm mang tính thờ phượng Allah ﷻ ngoài Masjid của Nabi ﷺ và những địa điểm đã nói trên. Bởi thế, chớ đừng gây khó khăn cho bản thân cũng như tổn công sức cho điều không mang lại ân phúc, ngược lại, có thể mang lại tội lỗi cho bản thân. Cầu xin Allah ﷻ hướng dẫn và phụ hộ!

Những điều trái giáo lý mà người hành hương Hajj phải từ bỏ

☒ Sờ, vuốt, chạm, hôn Hijr Isma'il hoặc Tawaaf quanh nó là việc làm không được chỉ dạy từ những người Salaf ngoan đạo, mà đó là việc làm Bid'ah bị ngăn cấm.

☒ Không bất cứ ai được phép cầu xin Thiên sứ của Allah ﷻ đáp ứng nhu cầu của bản thân y hoặc xin Người giải nạn hay ban cho y lành bệnh hay cầu xin Người bất kỳ điều gì khác. Tất cả những sự việc đó chỉ được phép cầu xin một mình Allah ﷻ duy nhất, còn việc cầu xin những người đã chết là việc làm Shirk với Allah ﷻ, là sự thờ phượng ai khác ngoài Ngài.

☒ Không ai được phép cầu xin Thiên sứ của Allah ﷻ sự ân xá, bởi lẽ việc ban cho ân xá thuộc thẩm quyền của một mình Allah ﷻ, không ai có quyền chia sẻ. Cho nên chỉ được phép cầu xin một mình Allah ﷻ duy nhất ban cho sự ân xá, Ngài phán:

﴿قُلْ لِلَّهِ الشَّفَعَةُ جَمِيعًا لَهُ مُلْكُ السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضِ ثُمَّ إِلَيْهِ تُرْجَعُونَ﴾

[سورة الزمر: 44]

«Người (Muhammad) hãy bảo họ: “Mọi sự cầu xin ân xá đều thuộc quyền của Allah cả, Ngài nắm quyền thống trị các tầng trời và trái đất. Rồi các người sẽ được đưa về gặp Ngài trở lại”.» (Chương 39 – Azzumar, câu 44).

Không được cầu xin Nabi hay các vị Nabi khác hoặc bất cứ ai ngoài họ ban cho sự ân xá, ngay cả các Thiên Thần. Và nếu các Thiên Thần, các vị Nabi, những

người còn sống cũng không được quyền cầu xin họ thì nói chi đến những người đã chết.

☒ Tránh xa những điều mà một số người hành hương thường làm, đó là lớn tiếng trước mộ của Nabi ﷺ, đứng lâu tại khu vực đó. Tất cả đều trái với giáo lý bởi vì Allah, Đấng Tối Cao đã cấm cộng đồng tín đồ cất tiếng lớn bên trên tiếng của Nabi ﷺ, và cấm nói lớn tiếng với Người giống như họ đang lớn tiếng với nhau.

Khuyến Cáo

Việc viếng thăm mộ của Nabi ﷺ không phải là nghĩa vụ bắt buộc cũng không phải là điều kiện bắt buộc làm nên giá trị của cuộc hành hương Hajj như một số người ít hiểu biết đã nghĩ, mà nó chỉ là việc làm khuyến khích cho bất kỳ ai ở gần đến viếng.

Trường hợp ở xa Madinah thì không được phép vượt hành trình xa đầy khó khăn chỉ để mục đích viếng mộ, tuy nhiên, theo Sunnah được phép và khuyến khích vượt hành trình xa đến với mục đích viếng thăm Masjid cao quý của Nabi ﷺ như Người đã nói:

{لَا تَشُدُّوا الرَّحَالَ إِلَّا إِلَى ثَلَاثَةِ مَسَاجِدَ مَسْجِدِي هَذَا وَالْمَسْجِدِ الْحَرَامِ وَالْمَسْجِدِ الْأَقْصَى} رواه مسلم رقم 2475.

“Các người chớ vượt hành trình xa xôi đến (vì mục đích viếng thăm) ngoại trừ ba Masjid: Masjid này của Ta (Masjid Annabawi), Masjid Al-Haram (Makkah) và Masjid Al-Aqsa (Palestine)” (Muslim: 2475).

Sau đây là một số Hadith bịa đặt, chúng ta nên đọc để biết mà tránh:

Hadith thứ nhất:

{مَنْ زَارَنِي بَعْدَ مَمَاتِي فَكَأَنَّمَا زَارَنِي فِي حَيَاتِي} أخرجه الطبراني في الكبير (406/12 – 407 رقم 13497) والبيهقي في الكبير (246/5) وابن عدي في الكامل (382/2) وقال الألباني في ضعيف الجامع (رقم 5553): موضوع.

“Ai viếng thăm Ta sau khi Ta chết đi thì giống như y viếng thăm Ta trong lúc Ta còn sống” (*Attabra-ni ghi lại trong Al-Kabir: 12/406 – 407 số 13497, Al-Bayhaqi ghi lại trong Al-Kabir: 5/246, và Ibnu Udai trong Al-Kamil: 2/382, và Sheikh Albani nói trong Dha'if Al-Jami'a số 5553: Hadith bịa đặt*).

Hadith thứ hai:

{ مَنْ حَجَّ وَلم يَزُرْنِي فَقَدْ جَفَانِي } قَالَ الألباني في السلسلة الضعيفة رقم 45: موضوع.

“Ai đi hành hương Hajj mà không viếng thăm Ta thì quả thật y đã quay lưng với Ta” (*Sheikh Albani nói trong bộ Assilsilah Addha'i-fah số 45: Hadith bịa đặt*).

Hadith thứ ba:

{ مَنْ زَارَنِي وَزَارَ أَبِي إِبرَاهِيمَ فِي عَامٍ وَاحِدٍ ضَمَنْتُ لَهُ عَلَى اللَّهِ الْجَنَّةَ } قَالَ الألباني في السلسلة الضعيفة رقم 46: موضوع.

“Ai viếng thăm Ta và viếng thăm cha Ta Ibrahim trong cùng một năm thì Ta sẽ đảm bảo cho y Thiên Đàng ở nơi Allah” (*Sheikh Albani nói trong bộ Assilsilah Addha'i-fah số 46: Hadith bịa đặt*).

Hadith thứ tư:

{ مَنْ زَارَ قَبْرِي وَجَبَّتْ لَهُ شَفَاعَتِي } أَخْرَجَهُ ابْن عَدِي فِي الْكامل (351/6) وَقَالَ الألباني فِي ضعیف الجامع رقم 5607: موضوع.

“Ai viếng thăm mộ của Ta thì bắt buộc người đó sẽ có sự cầu xin ân xá từ nơi Ta” (*Ibnu Udai ghi lại trong Al-*

Ka-mil: 6/351, và Sheikh Albani nói trong Dha'if Al-Jami'a số 5607: Hadith bịa đặt).

**Những điều sai mà một số người hành hương
Hajj thường mắc phải**

Những lỗi sai trong Ihram

Qua khỏi điểm Mi-qat mà không định tâm vào Ihram cho Hajj hoặc Umrah cho tới khi đã đến Jeddah hoặc những nơi khác bên trong phạm vi đáng lẽ phải có sự định tâm Ihram; điều này trái với lệnh bảo của Thiên sứ ﷺ.

Những lỗi sai trong Tawaaf

↪ Bắt đầu dòng Tawaaf trước khi tới chỗ của cục đá đen trong khi bắt buộc phải bắt đầu tại đó.

↪ Tawaaf bên trong Hijr Isma'il, bởi như thế là đã không thực sự Tawaaf toàn bộ ngôi đền Ka'bah mà chỉ Tawaaf một phần của nó mà thôi, vì Hijr là một phần của ngôi đền Ka'bah. Tawaaf như thế là không có giá trị.

↪ Đi nhanh chỉ diễn ra trong ba dòng đầu của Tawaaf nhưng họ lại đi hết trong cả bảy dòng; và việc làm chỉ đối với Tawaaf Qudu-m khi mới tới Makkah.

↪ Chen lấn, xô đẩy nhau trong đám đông nghẹt chỉ vì để hôn cục đá đen, thậm chí đôi lúc có thể xảy ra những lời vãn tục, chửi bới và cả đánh nhau nữa. Đích thực sự việc này gây phiền hà và quấy nhiễu những người Muslim bởi vì người Muslim không được phép chửi rủa và đánh người anh em đồng đạo của mình một cách vô lý.

↪ Sờ chạm vào cục đá đen với tâm niệm được ân phúc từ nó. Theo Sunnah thì người Hajj chỉ cần đưa tay chào và hôn nó nếu thuận tiện.

↪ Chào Salam đến tất cả bốn góc của ngôi đền Ka'bah, một số còn thực hiện điều đó đối với cả các bức

tường của Ka'bah và sờ chạm lấy nó. Thiên sứ của Allah ﷺ đã không làm thế.

↪ Ấn định các lời Du-a riêng biệt cho từng dòng Tawaaf trong khi điều đó không được truyền dạy và hướng dẫn từ Thiên sứ của Allah ﷺ.

↪ Tụng niệm và Du-a lớn tiếng của một số người đi Tawaaf gây phiền nhiễu cho những người cùng đi Tawaaf với họ.

↪ Chen lấn nhau để giành giật chỗ cho lễ nguyện Salah sau Maqaam Ibrahim. Đây là điều không những đi ngược lại với Sunnah mà còn gây phiền hà và trở ngại cho những người đang Tawaaf. Việc dâng lễ nguyện Salah sau khi Tawaaf có thể thực hiện ở bất cứ nơi nào trong Masjid nếu như không thuận tiện tại phía sau Maqaam Ibrahim hoặc thấy rằng việc Salah đằng sau Maqaam Ibrahim gây cản trở cho những người Muslim.

Những lỗi sai trong Sa'i

↪ Một số người hành hương Hajj khi đi lên đồi Safa và Marwah hướng mặt về phía ngôi đền Ka'bah và đưa tay lên Takbeer giống như đưa tay lên Takbeer trong lễ nguyện Salah; đây là cách đưa tay sai trong Takbeer lúc đứng trên đồi Safa hay Marwah để bắt đầu cho một dòng Sa'i bởi vì Thiên sứ của Allah ﷺ chỉ ngửa đôi bàn tay cao quý của Người lên để Du-a mà thôi.

↪ Chạy nhanh giữa hai đồi Safa và Marwah cho mỗi dòng Sa'i; thật ra theo Sunnah thì việc chạy nhanh trong lúc đi Sa'i chỉ diễn ra giữa hai vạch màu xanh mà thôi, ngoài hai vạch đó thì người Sa'i chỉ đi bộ.

Những lỗi sai tại Arafah

↪ Một số người hành hương Hajj dừng chân không trong phạm vi của khu vực Arafah, họ ở bên ngoài khu vực Arafah cho đến khi mặt trời lặn rồi họ di chuyển đi Muzdalifah mà chưa có sự dừng chân tại Arafah. Đây là việc làm sai làm mất đi hoàn toàn giá trị của Hajj, bởi vì Hajj là Arafah (có nghĩa là không dừng chân tại Arafah là coi như cuộc hành hương Hajj không có hiệu lực, bị hư hoàn toàn, không được chấp nhận nơi Allah ﷻ).

↪ Một số người hành hương rời Arafah để đi Muzdalifah trước khi mặt trời lặn, điều này không được phép bởi Thiên sứ của Allah ﷺ đã dừng chân tại Arafah cho đến khi mặt trời lặn hoàn toàn.

↪ Chen lấn nhau chỉ vì muốn leo lên đỉnh núi Arafah.

↪ Một số người hướng mặt về phía núi Arafah trong lúc Du-a trong khi Sunnah là hướng mặt về phía Qiblah.

↪ Một số người nhặt lấy đất, sỏi ở một số điểm nhất định nào đó trong ngày Arafah trong khi việc làm đó không có trong giáo lý của Allah, Đấng Tối Cao.

Những lỗi sai tại Muzdalifah

↪ Một số người hành hương ngay khi đến khu vực Muzdalifah thì lại bận rộn với việc đi tìm nhặt các viên đá cuội trước khi dâng lễ nguyện Salah Maghrib và I-sha', và họ quan niệm rằng việc nhặt các viên đá cuội là phải ở tại khu vực Muzdalifah trong khi việc nhặt đá cuội để ném trụ có thể nhặt ở bất cứ nơi nào tùy thích. Thiên sứ của Allah ﷺ không bảo phải nhặt đá ném trụ Jamarat

A'qabah tại khu vực Muzdalifah mà chỉ có Hadith ghi lại rằng vào buổi sáng khi Người rời Muzdalifah thì Người ﷺ nhặt đá theo đường cho đến sau khi đã vào Mina. Như vậy, những viên đá cuội còn lại Người ﷺ đã nhặt ở Mina.

↪ Một số người rửa các viên đá ném trụ với nước trong khi việc làm đó không được giáo lý qui định.

Những lỗi sai trong lúc ném trụ

↪ Một số người hành hương quan niệm rằng việc ném các trụ là ném những tên Shaytan.

↪ Họ ném các trụ Jamarat với các cục đá to, có người còn ném với cả giày dép của họ hoặc ném với những khúc gỗ. Đây là sự thái quá trong tôn giáo mà Thiên sứ của Allah ﷺ đã ngăn cấm.

↪ Chen lấn, ẩu đả tại các trụ Jamarat chỉ vì mục đích ném trụ trong khi giáo lý bảo phải tránh gây điều xấu cho nhau và mọi việc phải được thực hiện theo khả năng và hoàn cảnh.

↪ Ném tất cả các viên đá trong một lần ném; quá thật, giới học giả nói rằng ném như thế chỉ được tính là ném một viên mà thôi.

↪ Ủy thác cho người khác ném thay trong khi bản thân có khả năng thực hiện, mục đích chỉ vì lo sợ khó khăn cho bản thân.

Những lỗi sai trong Tawaaf chia tay

↪ Một số người rời Mina trước khi ném các trụ vào ngày 12 để đi Tawaaf chia tay, sau đó mới trở về Mina ném các trụ rồi rời đi trở về quê hương của họ.

↪ Họ rời khỏi Masjid sau khi Tawaaf chia tay xong bằng cách đi lùi về phía sau tức mặt của họ hướng mặt về phía Ka'bah trong lúc đi vì họ cho rằng làm như vậy là tôn vinh ngôi đền Ka'bah. Đây rõ ràng là việc làm Bid'ah trong tôn giáo, không có cơ sở giáo lý nào cả.

↪ Một số người ngoái đầu lại phía ngôi đền Ka'bah tại cửa của Masjid sau khi đã thực hiện xong Tawaaf chia tay để cầu nguyện với những lời Du-a như thể là họ đang nói lời chia tay với ngôi đền Ka'bah.

Lời nhắn ngắn gọn đến quý đồng đạo hành hương Hajj và Umrah cũng như những ai đi viếng Masjid của Thiên sứ ﷺ

↪ Nếu người Muhrim sợ không thể thực hiện được Hajj do bệnh hay sự sợ hãi nào đó thì hãy kèm theo điều kiện vào lúc định tâm vào Ihram bằng lời:

{فَإِنْ حَبَسَنِي حَابِسٌ فَمَحَلِّي حَيْثُ حَبَسْتَنِي} أخرجه البخاري رقم

5089 ومسلم رقم 1207.

“Fa-in habisani ha-bisun famahalli haythu habistani”

“Nếu có một điều trở ngại nào đó cản trở bề tôi thì tình trạng của bề tôi sẽ ở tại thời điểm (hoàn cảnh) mà Ngài đã cản trở bề tôi” (Albukhari: 5089, Muslim: 1207).

☞ Cuộc hành hương của trẻ nhỏ đều có giá trị nhưng không được tính là cuộc hành hương bắt buộc của Islam (có nghĩa là chỉ mang tính Sunnah).

☞ Người Muhrim (trong thể trạng Ihram) được phép tắm rửa, gội đầu bình thường và được phép gãi nếu cần thiết.

☞ Phụ nữ được phép thả khăn trùm xuống che mặt nếu sợ đàn ông nhìn.

☞ Người Muhrim được phép giặt và thay đổi y phục Ihram của mình.

☞ Người thực hiện Hajj ngưng nói lời Talbiyah khi đến Ka’bah trước khi Tawaaf nếu đó là dạng Hajj Tamattu’a hoặc là người thực hiện Umrah.

☞ Giáo lý không qui định chạy chậm và để hở vai phải trong lúc Tawaaf ngoại trừ Tawaaf Qudu-m, và việc chạy chậm chỉ qui định trong ba dòng đầu. Và điều này chỉ dành riêng cho nam giới.

☞ Một trong những điều trái giáo lý là người phụ nữ đi Tawaaf trong y phục chung diện cùng với nước hoa và không che kín thân thể.

☞ Nếu người phụ nữ có kinh nguyệt hoặc máu hậu sản sau khi đã vào Ihram thì Tawaaf sẽ không có giá trị cho đến khi đã sạch kinh hoặc máu hậu sản.

☞ Người phụ nữ được phép Ihram với tất cả các loại y phục tùy thích miễn sao y phục đó không có sự tương đồng với nam giới đồng thời không có sự chung diện; y phục phải giản đơn và kín đáo.

☞ Người làm Hajj và người làm Umrah đi theo đường hàng không thì định tâm vào Ihram khi đến điểm Mi-qaat, và giáo lý cho phép vào Ihram trước lúc lên máy bay.

☞ Người làm Hajj vào ngày Tarawih (ngày mùng 8) định tâm vào Ihram từ ngay chỗ của mình đang ở tại Makkah, và không có sự chia tay khi rời Makkah để đi Mina.

☞ Lễ nguyện Maghrib và I-sha' được thực hiện sau khi đến Muzdalifah dù là trong giờ Maghrib hay sau khi đã vào giờ của I-sha'.

☞ Được phép nhặt các viên đá để ném trụ Jamarat từ bất cứ nơi nào, không nhất thiết phải nhặt từ khu vực của Muzdalifah.

Quý đồng đạo Muslim thân hữu ..

Đây là một ít dòng giản đơn và có bổ sung thêm một ít chưa đủ để nói không cần hỏi và không cần tìm hiểu thêm từ giới học giả. Đây chỉ là một sự nhắc nhở dành cho những người hành hương Hajj và đơn giản cho những người mới bắt đầu.

Cầu xin Allah ﷻ ban điều hữu ích với bức thông điệp này, xin Ngài tha thứ và yêu thương những ai đọc, viết, nghe nó và chia sẻ nó. Allah ﷻ là Đấng Bảo Hộ Ưu Việt đáng để cho chúng ta phó thác.

Cuối lời, xin khuyên người anh em đồng đạo Muslim và bản thân tôi hãy kính sợ Allah bằng sự phủ phục và sám hối chân thành với Ngài, hãy tiếp tục bước đi trên sự chỉ dẫn và ngoan đạo; hãy biết rằng dấu hiệu của sự chấp nhận công đức từ nơi Allah là chúng ta vẫn tiếp tục duy trì các việc làm ngoan đạo và phủ phục Ngài.

وَصَلَّى اللّٰهُ عَلَى نَبِيِّنَا مُحَمَّدٍ وَآلِهِ وَصَحْبِهِ وَسَلَّمَ.

Câu xin Allah ﷻ ban bằng an và phúc lành cho Nabi của chúng ta Muhammad và cho gia quyến của Người cùng tất cả các bạn đạo của Người!.

Biên soạn

Người luôn cần đến sự yêu thương và tha thứ của
Thượng Đế

Muhammad bin Ali Al-A'rfaj

*(Câu xin Allah tha thứ cho ông và cho cha mẹ của ông
cùng tất cả những người Muslim)*

Mục lục

TT	Mục	Trang
1	Lời mở đầu	2
2	Hajj	4
3	Lời khuyên đến những ai đã quyết định đi Hajj	7
4	Giáo lý về Mi-qaat	12
5	Những ngày của Hajj	20
6	Một số điều hữu ích dành cho ai muốn viếng thăm Masjid Nabi	44
7	Những điều trái giáo lý mà người hành hương Hajj phải từ bỏ	48
8	Khuyến cáo	50
9	Một số Hadith bịa đặt về viếng thăm mộ của Nabi ﷺ	50

1 0	Những điều sai mà một số người hành hương Hajj thường mắc phải	53
1 1	Lời nhắn ngắn gọn đến quý đồng đạo hành hương Hajj và Umrah cũng như những ai đi viếng Masjid của Thiên sứ ﷺ	58
1 2	Lời kết	60
1 3		
1 4		
1 5		

